

Khởi nguồn mới

*Các câu chuyện truyền cảm hứng
của những người phụ nữ dân tộc
Thiền dã Việt Nam*

Đức

KHƠI NGUỒN NỘI LỰC

Các câu chuyện truyền cảm hứng của
những người phụ nữ dân tộc thiểu số
Việt Nam

MỤC LỤC

Lời mở đầu	3
Giới thiệu	5
Phương pháp: Tiếp cận dựa trên niềm tự hào	6
Phương pháp: Đồng nghiên cứu	48
Phương pháp: Hệ thống học tập và hành động về giới	80
Phương pháp: Vận hành và bảo trì công trình cơ sở hạ tầng dựa vào cộng đồng	98

KHƠI NGUỒN NỘI LỰC

Được xuất bản lần thứ nhất, 2018

Bản quyền © Cơ quan Liên Hợp Quốc về Bình đẳng giới và Trao quyền cho Phụ nữ (UN Women)

Tất cả các quyền bản quyền được bảo hộ. Việc tái bản và phổ biến các tài liệu trong ấn phẩm này nhằm mục đích giáo dục và phi thương mại đều được phép mà không cần xin phép UN Women bằng văn bản, với điều kiện phải dẫn nguồn đầy đủ. Việc tái bản ấn phẩm này nhằm mục đích bán lại hay vì các mục đích thương mại khác đều bị cấm nếu không xin phép UN Women.

<http://asiapacific.unwomen.org/en/countries/vietnam>

Ảnh: UN Women Việt Nam/Phí Trọng Hải

LỜI MỞ ĐẦU

UN Women và iSEE xin trân trọng gửi lời cảm ơn tới nhóm biên soạn thuộc chương trình Dân tộc thiểu số của Viện iSEE đã xây dựng cuốn sách này. Lời cảm ơn trân trọng của chúng tôi dành gửi đến các nhân vật đã sẵn sàng chia sẻ câu chuyện của mình, những trải nghiệm và cảm xúc cá nhân – vui có, buồn có, cả thành công và thất bại, với niềm tin rằng những chia sẻ của mình sẽ tốt cho ai đó còn đang phân vân, lưỡng lự, chưa dám tin vào khả năng của mình. Câu chuyện của các chị thực sự minh chứng cho những điều tưởng chừng như không thể đã trở thành hiện thực khi con người có niềm tin vào chính mình.

UN Women và iSEE xin trân trọng cảm ơn các tổ chức Oxfam, Trung tâm Nâng cao năng lực cộng đồng (CECEM) và Trung tâm Nghiên cứu sáng kiến phát triển cộng đồng (RIC) đã giới thiệu về các phương pháp, cách tiếp cận của mình trong quá trình đồng hành cùng những người phụ nữ dân tộc thiểu số phát huy nội lực của mình để tạo ra những thay đổi tích cực.

UN Women xin chân thành cảm ơn sứ quán Ireland đã luôn có những hỗ trợ quý báu để chúng tôi hoàn thành cuốn sách.

Trong nội bộ UN Women và iSEE, việc xây dựng cuốn sách này do Bà Vũ Phương Ly – Chuyên gia chương trình của UN Women và Bà Nguyễn Thùy Linh – Điều phối viên Chương trình Dân tộc thiểu số của iSEE phối hợp triển khai, với sự hướng dẫn của Bà Elisa Fernandez – Trưởng đại diện UN Women Việt Nam và Bà Nguyễn Thị Hương – Phó Viện trưởng iSEE.

ĐƠN VỊ TÀI TRỢ



ĐƠN VỊ THỰC HIỆN



GIỚI THIỆU

Bạn đang cầm trên tay cuốn sách *Khơi Nguồn Nội Lực*. Cuốn sách này được UN Women và ISEE xây dựng với mong muốn chia sẻ các sáng kiến và can thiệp lồng ghép giới và trao quyền cho phụ nữ dân tộc thiểu số đã thực hiện hiệu quả ở Việt Nam.

Cuốn sách ghi lại những câu chuyện truyền cảm hứng của 12 người phụ nữ đến từ các cộng đồng dân tộc thiểu số tại Việt Nam. Họ kể về hành trình thay đổi của mình một cách dung dị, khiêm nhường, nhưng toát lên là những con người có ý chí và nội lực phi thường, dám làm những việc mà không phải ai cũng một lần dám thử.

Đồng hành cùng họ là những tổ chức phát triển, với các cách làm khác nhau, nhưng có một điểm chung là hướng tới việc khơi dậy những sức mạnh ẩn chứa bên trong mỗi con người. Chúng tôi thực sự mong rằng các câu chuyện được kể trong cuốn sách này là khơi nguồn cảm hứng cho các tổ chức và cá nhân để thúc đẩy các sáng kiến và hành động hướng đến bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ và hơn hết, lắng nghe chân thành những nhu cầu và mong muốn của người phụ nữ để họ thực sự trở thành chủ thể sáng tạo và tạo ra những thay đổi cho chính bản thân và cộng đồng của mình.



GỚI THIỆU PHƯƠNG PHÁP

Tiếp cận dựa trên niềm tự hào

ĐƠN VỊ ĐỒNG HÀNH



Chủ thể chủ động (Active Agents) là một trong ba nguyên tắc cơ bản trong tiếp cận nhân học. Nó cho rằng người dân địa phương là những chủ thể chủ động, có khả năng giải quyết các vấn đề của riêng họ. Họ không phải là những người tiếp nhận một cách thụ động những gì mà các chương trình phát triển đưa đến. Quán triệt quan điểm này của nhân học cũng có nghĩa là những người thực thi chính sách/chương trình phát triển chỉ nên đóng vai trò điều phối (facilitators), chứ họ không nên tự coi mình là “phát triển” hơn, thông minh hơn, và vì thế, có thể giúp người dân quyết định những gì người dân cần. Điều này sẽ quyết định bản chất của mối quan hệ giữa người được thụ hưởng và các nhà thực thi. Cả cán bộ và người dân có mối quan hệ liên chủ thể (intersubjectivity), cùng bàn bạc, học hỏi (co-learning), tìm ra giải pháp tối ưu cho cộng đồng. Nhìn nhận về người địa phương theo cách này sẽ cho phép người địa phương sử dụng tri thức, luật tục và các giá trị văn hóa của họ trong việc thiết kế, triển khai và đánh giá các chương trình.



Dựa trên nguyên tắc cơ bản đó, cách tiếp cận dựa trên niềm tự hào hướng tới mục đích giúp con người quyết định chính cuộc sống của mình. Nhưng điều này không hề dễ dàng với những người tự kỳ thị mình là người nghèo, lạc hậu để trở thành người tự tin và tự quyết. Với logic Tự hào - Tự tin - Tự chủ, cách tiếp cận này tin rằng chỉ khi con người tự hào về bản thân thì họ mới có thể trở nên tự tin và quyết định cuộc sống của mình.

Những can thiệp sẽ tập trung vào việc tạo ra các không gian mà ở đó người DTTS có thể chia sẻ, thể hiện và trao đổi tri thức bản địa của họ, về văn hoá của họ với các nhóm khác nhau như các nghệ sĩ, các chuyên gia nông nghiệp, các nhà hoạch định chính sách, các nhà hoạt động xã hội, v.v. và cộng đồng nói chung. Con người định nghĩa bản thân họ thông qua tương tác với người khác, vì vậy, những không gian này sẽ tạo ra cơ hội để người DTTS thể hiện những năng lực của bản thân, những nét đẹp văn hoá, và tri thức bản địa của họ, v.v cũng như đón nhận sự trân quý các nét đẹp này từ các dân tộc khác. Qua đó, người DTTS sẽ tin vào các giá trị, năng lực của mình và tự hào về bản thân.

Viện Nghiên cứu Xã hội, Kinh tế và Môi trường (iSEE) và Trung tâm Nâng cao Năng lực Cộng đồng (CECEM) đã áp dụng phương pháp Tiếp cận dựa trên Niềm tự hào trong chương trình làm việc với nhóm Tiên Phong – một mạng lưới vì tiếng nói của người DTTS – với hơn 50 thành viên từ 15 nhóm DTTS đến từ các tỉnh thành khác nhau của Việt Nam. Hai tổ chức đã đồng hành cùng Tiên Phong trong quá trình xây dựng năng lực và thúc đẩy các sáng kiến địa phương, nhằm từng bước xây dựng Tiên Phong trở thành một mạng lưới của cộng đồng và vì cộng đồng. Sự kiện thường niên “Tôi tin tôi có thể” do Tiên Phong tổ chức đã diễn ra định kỳ tại Hà Nội từ năm 2015 là một ví dụ điển hình về một không gian mà ở đó các dân tộc khác nhau tự hội để tôn vinh nét đẹp văn hoá và tri thức bản địa của các tộc người. Công chúng, truyền thông và các đối tác phát triển đều đánh giá cao sự kiện này, giúp tăng cường sự tự tôn, tự tin và khuyến khích tính tự quyết ở người DTTS. Bên cạnh đó, nhóm Tiên Phong cũng chủ động huy động cộng đồng giải quyết các vấn đề tại địa phương, đưa tiếng nói của người DTTS đến với các diễn đàn và đối thoại chính sách cấp quốc gia, quốc tế, nhằm xây dựng các chính phát triển phù hợp hơn cho các cộng đồng của họ.





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Hạng Thị Xa

*Dân tộc Mông
Xã Tả Phìn, huyện Sa Pa,
tỉnh Lào Cai.*

“

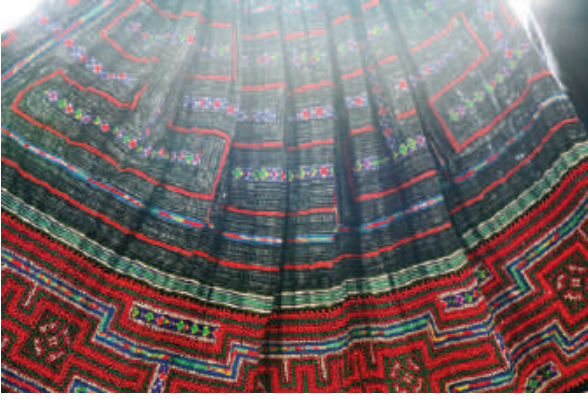
Chị cứ suy nghĩ như là mình đèo một cái thùng nặng nặng, người ta bảo là chị ơi nặng quá để em xách cùng một tý. Người ta giúp mình đi qua đoạn khó, thì mình cố gắng xách tiếp, xách cao hơn nữa, chứ không phải mình dừng lại đó.



(Ảnh trên) Chị Xa bên khu đất dự định làm khu du lịch sinh thái

Chị dự định làm một khu du lịch sinh thái ở đây, có bungalow, nhà hàng và cả nơi biểu diễn và trải nghiệm văn hóa Mông. Có cả đội văn nghệ, mặc đúng trang phục của người Mông, thổi khèn, hát bài của dân tộc Mông. Rồi giã gạo, xay ngô làm mèn mèn, dệt vải lanh, v.v. Khách đến chỗ chị muốn dệt thì dệt, muốn thử làm mèn mèn thì làm.

Chị phải đi khắp nơi chị xem. Chị đi Tả Văn, Topas, Cách Cách. Chị muốn đi Sơn La nữa nhưng chị không có tiền đi lại nên chị đi trong Sa Pa thôi. Mình đi để xem ý tưởng người ta làm như thế nào, thấy các nơi làm toàn lấy cơ là dân tộc, để vào đấy thôi, không phải 100% là dân tộc. Khung cử chỉ trình bày ở đó thôi, muốn dệt cũng chẳng được. Thùng chàm cũng chỉ để đó thôi, không nhuộm được.



Điểm đặc biệt của chị là 100% mặc áo của dân tộc, 100% hát bài của dân tộc.



Làm khu du lịch văn hóa của người Mông cũng là để giữ gìn bản sắc dân tộc, nên mình cố gắng làm đúng hơn, làm chi tiết hơn. Điểm đặc biệt của chị là 100% mặc áo của dân tộc, 100% hát bài của dân tộc. Chị làm đúng theo cách dệt của người Mông, không chỉ trưng bày, mà là dệt thật. Khách nghỉ ngơi nhà mình có cái để trải nghiệm.



(Ảnh trái) Chị Xa ngồi bên máy se sợi và khung dệt.



(Ảnh phải) Nhóm phụ nữ dệt vải thổ cẩm người Mông do chị Xa thành lập.

⁽¹⁾ Hoạt động hỗ trợ các sáng kiến địa phương nhằm huy động cộng đồng giải quyết các vấn đề của chính họ, trong khuôn khổ dự án Tôi tin Tôi có thể của iSEE, CECEM hợp tác với Mạng lưới Tiên Phong do Ireland tài trợ.



Ngày xưa chị chỉ nghĩ làm đủ ăn cho gia đình, nhưng giờ chị đi nhiều chị nghĩ trong đầu là văn hóa của mình, mình không làm được thì ai làm được.

Chị tham gia Tiên Phong thích nhất là mọi người luôn luôn nhớ về văn hóa của địa phương. Đông các dân tộc, mỗi người một ý kiến. Mình không được cái gì nhưng mình được ý tưởng, thông tin rất nhiều, về mình tự suy nghĩ.

Ngày xưa chị chỉ nghĩ làm đủ ăn cho gia đình, nhưng giờ chị đi nhiều chị nghĩ trong đầu là văn hóa của mình, mình không làm được thì ai làm được. Mình làm không chỉ tốt cho mình mà tốt cả cộng đồng, trong cộng đồng nhiều người không làm nữa là người ta quên hết. Quan trọng nhất là văn hóa của mình không bị mai một đi, đứa con gái Mông nào cũng phải biết dệt thổ cẩm.

Năm 2016, dự án hỗ trợ 20 triệu làm máy se sợi, khung dệt, mua sáp ong, làm khuôn⁽¹⁾. Chị tự làm thêm 1 máy, rồi mở nhóm chị em phụ nữ vẫn dệt vải thổ cẩm. Năm 2018, dự án hỗ trợ thêm 14 triệu mua giống, phân để trồng lanh. Chị góp đất, máy cày, rồi rủ các chị em cùng trồng lanh, thu lanh, làm sợi. Năm nay chị vẫn để giống năm sau trồng tiếp.





(Ảnh trên) Chị Xa bên đống đá chuẩn bị san nền làm khu du lịch sinh thái.

Được hỗ trợ một ít tài chính, chị nghĩ chả nhẽ lúc người ta hỗ trợ thì mình làm, lúc không hỗ trợ nữa thì lại không làm. Nếu chỉ nghĩ đến tiền thôi, lúc dự án dốc tiền vào nó rất mạnh mẽ, lúc dự án không bỏ tiền nữa thì thành nhà bỏ hoang. Như thế là không công bằng.

Chị cứ suy nghĩ như là mình đeo một cái thùng nặng nặng, người ta bảo là chị ơi nặng quá để em xách cùng một tý. Người ta giúp mình đi qua đoạn khó, thì mình cố gắng xách tiếp, xách cao hơn nữa, chứ không phải mình dừng lại đó.

Làm cái này chị phải đầu tư khoảng 3 tỷ, thiếu vốn chị vay thêm ngân hàng. Hôm trước thấy thông báo trong Facebook, Zalo là huyện tổ chức học để làm homestay, một mình chị tự đi, chẳng ai mời đâu. Sau đó đi học phòng cháy chữa cháy thêm hai ngày nữa. Đi vào đấy người ta không nói gì mà. Trước kia phải mời chị mới đi.



(Ảnh trên) Vợ chồng chị Xa.

Không nhiều chị em dám làm như chị đâu. Có lần chị bị đau răng, chị nói chúng mày cứ làm nhé, chị không làm nữa. Đi Sa Pa một ngày về, nó không chịu làm, chị làm nó mới làm.

Nhiều phụ nữ người Mông còn ngại không có khả năng và cộng đồng không giúp đỡ. Đàn ông người Mông nói “Ôi giờ, mấy bà đàn bà làm được thì tôi bị mơ, đàn ông mới làm được”. Phụ nữ nói chuyện đàn ông không quan tâm, “đàn bà nói chuyện chẳng ra gì, mình nói chuyện ra gì hơn”.

Có người nói chị, chị trả lời “Người nào có quyền người đấy, đừng mà nói câu đấy, phụ nữ làm thì kệ thôi, cứ làm được đến đâu thì đến”. Chồng chị không thể đâu, chỉ hỏi “Mẹ mày làm to tát quá, thấy có làm được không?”. Chị bảo “Cứ từ từ, em đang suy nghĩ. Tốt nhất là anh đừng chửi em thì còn suy nghĩ, cãi nhau là cái đầu chỉ suy nghĩ cái bực thôi”. Anh bảo “Nếu mẹ mày làm được thì tôi giúp đỡ”.

Chị nghĩ nhiều thứ bị loạn cái đầu. Mỗi người nghĩ một thứ thôi. Chị rủ thêm người cùng làm. Chị mời người dạy các em dệt, dạy hát, cử hai đứa đi đào tạo dẫn chương trình văn nghệ của người Mông nhưng phát âm bằng tiếng Anh và tiếng Việt nữa.

Chị Lý Thị Tùng hát bài Mông giỏi này, vẽ sáp ong cũng giỏi này, khâu quần áo dân tộc cũng rất giỏi, làm rất đẹp. Chị Tùng sẽ hỗ trợ những việc đó trong khu du lịch sinh thái của chị.

Chị Má Thị Say say sơi, lược chỉ, cho chỉ lên khung cửi rất giỏi. Bình thường từ bé đến lớn chị Say làm cho gia đình mình thôi, nhưng làm cùng chị thì sẽ dạy cho cộng đồng.



Chị tính là chị lấy 30 người cùng làm, cùng trong thôn luôn. Cùng làm, cùng giữ cái văn hóa của mình.



(Ảnh phải) Chị Xa đi gặp gỡ
chị Tùng và chị Say để trao
đổi công việc





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

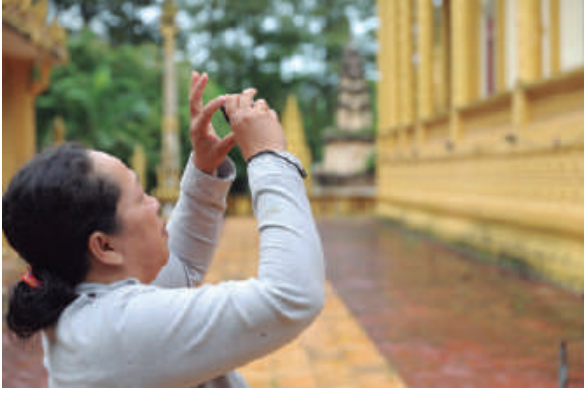
Lý Thị Hồng Kiều

Dân tộc Khmer

*Ấp Tâm Phước, xã Đại Tâm,
huyện Mỹ Xuyên, Sóc Trăng*

“

Mỗi lần mang được một tiết mục, một nét văn hóa của người Khmer ra Hà Nội mình thấy vui, thấy tự hào là văn hóa dân tộc mình được người ta biết đến.



(Ảnh trái) Chị Kiều chụp ảnh các nét văn hóa của dân tộc Khmer



⁽²⁾ Với mong muốn khơi gợi và củng cố niềm tự hào về văn hóa dân tộc, đồng thời, tạo cơ hội để những người dân bình thường được trực tiếp tìm hiểu và bảo tồn các giá trị văn hóa, chương trình Photovoice – Kể chuyện bằng hình ảnh được các tổ chức ISEE, CARE và Oxfam tiến hành tại 5 tỉnh Yên Bái, Lào Cai, Thanh Hóa, Quảng Trị và Sóc Trăng từ tháng 12/2011 đến tháng 4/2012. Dự án đã trang bị máy ảnh và những hiểu biết cơ bản về đa dạng văn hóa cho 64 đại diện thuộc 9 cộng đồng dân tộc khác nhau, để họ ghi lại các thực hành văn hóa và nói lên ước mơ của cộng đồng mình.



Nghe người ta nói hay thì mình đăng ký, tình nguyện vì dân tộc mình, không có tiền bạc gì, đi chụp ảnh để người ta biết về dân tộc mình.

Hồi năm 2012, trưởng ấp kêu tôi đi họp, nói về việc mình là người dân tộc thiểu số thì người ta nghĩ sai, nói sai về mình. Có thể người ta nói mình không biết làm ăn, lễ hội nhiều, mình ỳ lỳ, nhờ người ta giúp đỡ không à, thành ra mình mới nghèo, v.v. Nghe người ta nói hay thì mình đăng ký, tình nguyện vì dân tộc mình, không có tiền bạc gì, đi chụp ảnh để người ta biết về dân tộc mình. Đăng ký rồi sợ, sợ chữ không rành, lại bận trông cháu nhỏ. Nhỏ bạn nói “Mày già rồi mày đi làm sao được?”, nhưng tôi nói “Cái này mình làm được, có thực tế thì mình dễ”.

Đó là lần tôi tham gia hoạt động photovoice ⁽²⁾ Văn hóa của mình – chụp ảnh để kể chuyện về thực hành văn hóa các dân tộc.

Lần đi ra Hà Nội tham dự triển lãm, nhớ mãi việc sợ máy bay. Khi máy bay sắp chạy, mình kêu anh đi cùng “Kêu ngừng được không, cho tôi xuống!”. Ông nói “Khùng hả?”. Thấy người ta nhét bông gòn nhét lỗ tai mình cũng làm theo. Mỗi lần máy bay lên xuống thót tim!



Khoảng năm 2014, nhóm Tiên Phong được thành lập, bắt đầu từ những thành viên tham gia Văn hóa của mình, mỗi người đến từ một nhóm dân tộc tại các tỉnh thành khác nhau.

Lần đầu nghe nhóm Tiên Phong thì tôi cũng không hiểu tiên phong là như thế nào, sau hiểu là những người đi trước vì dân tộc mình. Về suy nghĩ “Mình tham gia thì có lợi gì cho dân tộc mình, mình cứ đi hoài mà không làm được gì thì cũng không có nghĩa lý gì hết trơn”.



(Ảnh trái) Các tiết mục văn hóa Khmer biểu diễn tại các sự kiện Tôi tin Tôi có thể tổ chức tại Hà Nội.

(Ảnh phải) Chị Kiều nói chuyện với sư thầy để tìm hiểu văn hóa dân tộc.

“

Tôi chưa từng biết
múa hát, vô Tiên Phong biết
đủ thứ hết trơn.



Năm 2015, Tiên Phong tổ chức sự kiện Tôi tin Tôi có thể đầu tiên. Tôi về bàn với các anh chị trong nhóm mang lễ mở hàng rào đám cưới ra giới thiệu, nó đơn sơ thôi nhưng có ý nghĩa với người Khmer.

Rồi liên tục những năm sau, năm nào tôi cũng cùng với nhóm mang ra Hà Nội giới thiệu một nét văn hóa của người Khmer. Có năm tôi lên chùa nói chuyện với sư thầy, sư thầy giới thiệu cho nhóm múa *Xi dăm*. Tối đó trời mưa quá trời, ông chồng chở tôi đến từng nhà trong nhóm múa để mời họ tham gia. Vận động mãi mấy đứa mới chịu đi, có đứa không có chứng minh thư để đi máy bay, có đứa sợ máy bay, v.v. Tiết mục đó cuối cùng rất thành công, được mời biểu diễn khai mạc hội thảo, rồi diễu hành trên phố đi bộ Bờ Hồ rất ấn tượng.

Mỗi lần mang được một tiết mục, một nét văn hóa của người Khmer ra Hà Nội, tôi thấy vui, thấy tự hào là văn hóa người dân tộc mình được người ta biết đến.

Cầm cái máy đi chụp ảnh thì mình biết nhiều thêm về văn hóa của mình. Hồi xưa mình đâu có biết, đâu có tìm hiểu. Bây giờ thấy cái gì cũng hỏi hết trơn, hỏi từ con vật trong chùa, đến các nghi lễ như con cháu xuống tóc để trả ơn ông bà, v.v. Hồi con gái tôi hay mắc cỡ lắm, giờ múa tùm lum tùm la. Mình muốn tham gia thì mình ráng làm, mình tin mình làm được thì mình sẽ làm được.



(Ảnh trái) Chị Kiều đi hỏi ý kiến các hộ dân nhận cấp bỏ trong Chương trình 135 tại địa phương.

(Ảnh phải) Chị Kiều bàn bạc cùng người dân trong xóm và nhà chùa về kế hoạch cùng nhau làm con đường.

Tham gia các lớp tập huấn, tôi cũng biết thêm mình có quyền, mình được bảo vệ quyền lợi của mình. Ví dụ như nhà nước làm lộ [làm đường], mình có quyền đi giám sát coi gạch bao nhiêu, xi măng bao nhiêu. Xưa đâu có biết, thấy công an sợ thấy mô, nhiều người già trong xóm thấy con cán bộ cũng sợ.

Hồi đó đến giờ tôi ít đi họp lắm, từ hồi vô Tiên Phong mới hơi dám một chút, hỏi chừng nào có cuộc họp là đăng ký đi họp. Tôi cũng nói với mấy đứa “Mình không hiểu thì trong khi người ta nói mình phải nghe, ví dụ không hiểu được 10 thì cũng hiểu được 5, rồi mình hỏi cho rõ”.

Đợt nhóm Tiên Phong thực hiện đánh giá độc lập về chương trình Mục tiêu quốc gia về Giảm nghèo bền vững, nhóm tôi lựa chọn chương trình 135 cấp bỏ cho các hộ dân, đi hỏi xem họ gặp thuận lợi, khó khăn gì, đóng góp vào báo cáo chung của Tiên Phong đề xuất những thay đổi, điều chỉnh cần thiết.

Con đường ở ngõ nhà tôi, các hộ dân trong ngõ tự góp tiền tự làm luôn. Mỗi người góp 300.000đ, 500.000 tùy điều kiện. Nhà chùa ủng hộ 20 bao xi măng. Con tôi quay máy cối trộn hồ, nhà khác thì cào dọn đường, v.v. Sau khi hoàn thành cả xóm làm lễ cúng, chung nhau hết. Ghi sổ sách đầy đủ, làm gì hết bao nhiêu, minh bạch.



Thay đổi nhất chỉ có nói nhiều thôi, hay có ý kiến, cái gì không phải mình nói liền, đúng sai mình đều nói. Rồi hỏi, những gì mình muốn biết mình hỏi, chứ không như xưa “Ừ” hết trơn, ai sao tôi vậy.

“

Tự hào vì mình được mang bản sắc dân tộc mình đi giới thiệu để ai cũng biết đến và kết nối mọi người. Tự tin vào bản thân và tự chủ hơn trong cuộc sống.





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Vy Thị Thanh

*Dân tộc Thái,
Xã Đắk Rmăng, huyện Đắk Glong,
tỉnh Đắk Nông.*

“

Trước đây muốn làm gì cũng không dám làm, cứ nghĩ tới là nghĩ đến thất bại. Giờ thì nghĩ rằng mình đã có ý tưởng, làm mà thất bại thì sẽ cố gắng đi tiếp, làm đến khi thành công chứ không bỏ giữa chừng.



Năm 2007 gia đình tôi di cư vào đây. Hồi mới vào rất không tự tin, cảm thấy mình là người lép vế, nói không có người nghe. Mình rất khác những người sinh ra và lớn lên ở nơi đây – từ căn nhà sinh hoạt cho đến trồng cây gì, nuôi con gì. Sống một cuộc sống hoàn toàn khác, từ khí hậu, đất đai, cái gì cũng mới. Chưa trồng cây cà phê bao giờ, kiến thức tích lũy từ con số không.

Ngày xưa chưa được đi đây đi đó, cảm thấy là đi gặp cán bộ – nói chung là những người có địa vị hay giám đốc này kia – là sợ lắm, không dám nghĩ đến là mình có thể đến gặp họ để nói chuyện. Giao tiếp, đàm phán mua bán thì người ta cũng hay nghĩ người phụ nữ dân tộc thiểu số phải đứng sau đàn ông, đàn ông mới có quyền ra quyết định, từ việc làm chủ kinh tế, đứng tên hợp đồng đến mọi quyết định trong gia đình. Nữ giới thường là người nội trợ trong gia đình, sinh con.



⁽³⁾ Dự án Nâng cao vị thế của người DTTS tại huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông do Oxfam, CECEM và Phòng Nông nghiệp, Hội Nông dân huyện Đắk Glong phối hợp thực hiện, thúc đẩy hành động tập thể và tinh thần Tự hào - Tự tin - Tự chủ thông qua mô hình tổ nhóm.



“

Được học về quyền con người, bình đẳng giới, cảm thấy không còn tự ti, trong gia đình không có phân biệt nữ giới nam giới.

Năm 2012 tôi tham gia tổ nhóm phát triển kinh tế ⁽³⁾, rồi sau đó tham gia Tiên Phong, ngoài đi thăm quan các mô hình kinh tế, còn được học về quyền con người, bình đẳng giới, cảm thấy không còn tự ti, trong gia đình không có phân biệt nữ giới nam giới. Quyết định đúng đắn, nam giới hay nữ giới cũng vậy, làm chủ, ra quyết định công việc gì đó, bình đẳng cùng thảo luận, cùng lên kế hoạch. Ở nhà tôi, việc giao dịch, mua bán là tôi, còn việc nhà, làm rẫy là chồng tôi làm.

Giờ tôi hiểu quyền của mình, tự ra quyết định, chủ động trong mọi mặt cuộc sống, trong gia đình, tổ nhóm cho đến các vấn đề của cộng đồng. Ngày xưa lên gặp ông ở trên xã còn không dám, bây giờ có thể đi gặp ngoài tỉnh chẳng hạn, tự đi tìm những đối tác trao đổi hàng hóa, thương lượng đàm phán. Những cái mình thấy đi ngược lại, bất công thì mình lên tiếng. Ví dụ như dự án giảm nghèo xây dựng chuỗi giá trị bò, cấp bò cho dân và hỗ trợ một số tiền để xây dựng chuồng trại – nhưng không đưa tiền để người dân tự làm theo nhu cầu của người ta, đi lấy gạch, cát và kê tăng vật liệu lên. Tôi không phải là người được nhận bò, nhưng mình cảm thấy làm vậy không đúng, mình đứng lên nói, yêu cầu để dân tự ra quyết định về việc xây chuồng trại như thế nào.

Tham gia Tiên Phong tôi còn được học hỏi nhiều khía cạnh lớn hơn ở địa phương, tham gia chia sẻ, đối thoại tại các hội thảo, diễn đàn về tri thức bản địa, nông nghiệp hữu cơ, bảo tồn văn hóa, v.v.. Mình chia sẻ những tri thức của dân tộc mình, những kinh nghiệm mình vừa làm vừa nghiên cứu, thử và sai.

“

Những cái mình thấy đi ngược lại, bất công thì mình lên tiếng.

(Ảnh dưới) Chị Thanh tham gia diễn đàn về tri thức bản địa tổ chức tại Hà Nội.







Sau hơn 10 năm tìm tòi để thích nghi, tôi thấy làm nông nghiệp cần cù, chịu khó chưa đủ. Phải có quan sát, nghiên cứu và sáng tạo.



(Ảnh trên) Chị Thanh bên vườn tiêu và cafe của nhà mình.

Sau hơn 10 năm tìm tòi để thích nghi, tôi thấy làm nông nghiệp cần cù, chịu khó chưa đủ. Phải có quan sát, nghiên cứu và sáng tạo. Nếu đã sai rồi mà lại còn cầm cúi làm tiếp thì còn thất bại hơn.

Ở vườn cà phê, mấy năm trước cứ vài lần một năm tôi phải xịt thuốc diệt rệp sáp. Xịt xong nó chết được một thời gian ngắn sau đó lại phát sinh ra nhiều hơn. Tôi cứ tiếp tục tiếp tục đi mua thuốc về xịt, vừa mất tiền mua thuốc, vừa mất công, vừa hại sức khỏe và ô nhiễm môi trường. Sau này tôi mày mò nuôi kiến. Kiến cuốn lá làm tổ ngay trên cây, khoái ăn sâu, rệp vô cùng. Khi đàn kiến đã phát triển, nếu xịt thuốc là kiến sẽ chết hết. Thế nên vườn cà phê của tôi 3 năm không còn xịt thuốc trừ sâu gì nữa, chỉ nhờ có kiến.

Còn khu đất nhà trồng tiêu vốn rất cần cỗi, tôi cải tạo bằng cách trồng cây cỏ lạc dại vào giữa các lô. Nói là trồng, chứ thực ra là ra cửa hàng cây xanh xin một ít và vãi ra đất, nó lên nhanh lắm. Lạc dại mọc thành thảm, giúp chống xói mòn đất, trôi màu đất vào mùa mưa, giữ ẩm đất vào mùa khô, cung cấp độ ẩm tự nhiên cho đất. Khi cỏ mọc cao, tôi dùng máy quét gọn để phân hủy thành phân. Đất trồng tiêu giờ tươi xốp rất nhiều giun, phân giun lại tốt cho đất. Nó cứ thành vòng tròn như vậy.

“

Năm nay tôi không mua phân hóa học, ủ phân gà với vỏ trấu để bón cây. Phân bón hữu cơ rất là bền, bón năm nay năm sau mới tốt.



(Ảnh trên) Trang trại nuôi gà của nhà chị Thanh.

Gần đây tôi thử nghiệm trong nuôi gà. Tôi đốt bồ kết hun khói trị sổ mũi khò khè và dùng tỏi xay nhuyễn pha nước cho gà uống trị cảm cúm, tiêu chảy. Tôi liên kết với các nhóm trồng rau hữu cơ, lấy rau không đạt tiêu chuẩn làm nguồn thức ăn sạch cho gà, còn họ có phân để bón rau. Rồi trồng thêm chuối, vừa có quả bán được, cây chuối lại trộn vào bắp cho gà ăn, có thêm chất xơ. Trồng cỏ voi cắt ngọn non bỏ vào xay cho gà ăn, gà đẻ trứng ăn vào mát, không mổ trứng.

Qua quá trình đi làm, tiếp xúc với nhiều hóa chất, phân bón hóa học, thuốc trừ sâu, thuốc sinh trưởng, tôi thấy bị ảnh hưởng đến sức khỏe. Tôi là người lười dây cho chồng tôi xịt, một ngày xịt mà mấy ngày sau vẫn oải.

Thế là mình mới quyết định thực hành mô hình canh tác hữu cơ, nuôi gà lấy phân bón cho cây cà phê, sầu riêng, bơ, tiêu, v.v. Năm nay tôi không mua phân hóa học, ủ phân gà với vỏ trấu để bón cây. Phân bón hữu cơ rất là bền, bón năm nay năm sau mới tốt, không như phân hóa học rất “bốc” nhưng không bền. Tính ra năm nay tôi tiết kiệm được phải 100 triệu tiền mua phân hóa học.



Từ khi có ý tưởng nuôi gà để làm kinh tế chứ không phải để cải thiện bữa ăn gia đình, tôi đã thử nuôi rất nhiều giống gà, chắc phải cả chục loại. Từ gà lai chọi, gà ta, gà ri, gà Ai Cập, gà lai Tam Hoàng, v.v. đến gà Quý phi. Hồi đó tôi đi tập huấn ngoài huyện về kỹ thuật chăn nuôi gia cầm, được giới thiệu bên Đăk R'Lấp có trang trại nuôi các giống gà đặc sản nên tôi sang thăm. Lần đầu tiên tôi biết tới giống gà Quý phi này, nó có gốc từ Anh, giống như một dạng chim, bay cao, đậu trên cây nên mưa gió không bị ảnh hưởng, sức đề kháng cao, thịt chất lượng tốt. Tôi mua 10 con gà mái về nuôi gầy cho đẻ trứng. Nhận được một hai chục trứng lại mang đi ấp, bây giờ lên đến hàng nghìn con.

Cùng một giống gà, nếu nuôi theo cách khác nhau – cho ăn cám công nghiệp hay thức ăn tự nhiên, có hay không sử dụng kháng sinh – thì giá bán vẫn giống nhau, người ta không phân biệt vì cùng một loại giống. Tôi muốn làm cái gì đó khác biệt, nên tâm huyết với con gà Quý phi.

Tôi muốn liên kết với các hộ khác cùng nuôi. Chỉ cần khoảng 20 hộ, mỗi hộ nuôi ít nhưng nhiều hộ nuôi, lúc nào cũng có gà bán, không bị đứt quãng. Nuôi với số lượng vài trăm con thì nhiều người có khả năng, nuôi ít chuồng trại thông thoáng đỡ bệnh, lại tránh được rủi ro. Tôi sẽ gầy giống cung cấp cho nhóm; hướng dẫn quy trình thức ăn, vắc-xin phòng bệnh, xử lý môi trường, vệ sinh chuồng trại; và tìm nơi bao tiêu sản phẩm – như thế mới thành chuỗi liên kết bền vững.

Tôi cũng đã ra sở Nông nghiệp tìm hiểu các điều kiện, thủ tục để xây dựng thương hiệu. Sau khi có một số hộ tham gia sẽ cùng nhau đăng ký thương hiệu. Trứng của tôi hiện giờ không có nguồn gốc xuất xứ, không làm được mã vạch. Trứng của mình bán ở siêu thị nhưng phải dán thương hiệu của người khác.



“

Tuy gia đình mình chưa đạt được gì nhiều nhưng tôi không muốn chỉ làm cho riêng mình, muốn là thành công có cả cộng đồng.

Trước đây muốn làm gì cũng không dám làm, cứ nghĩ tới là nghĩ đến thất bại. Giờ thì nghĩ rằng mình đã có ý tưởng, làm mà thất bại thì sẽ cố gắng đi tiếp, làm đến khi thành công chứ không bỏ giữa chừng. Tuy gia đình mình chưa đạt được gì nhiều nhưng tôi không muốn chỉ làm cho riêng mình, muốn là thành công có cả cộng đồng. Mình đang nuôi gà, đang thử sai, nhưng làm sao rút được bài học kinh nghiệm để chia sẻ cho người khác, cho họ bớt rủi ro hơn mình và cùng phát triển.









CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Trương Thị Thủy

*Dân tộc Mường
Xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước
tỉnh Thanh Hóa*

“

Việc dám làm quan trọng lắm. Là mình không sợ, mình biết mình đang làm việc ngay thẳng, làm việc có lợi cho dân. Nếu mà không tò mò, không dám làm, thì không nhiệt tình tham gia được.



(Ảnh trên) Chị Thủy trong một hoạt động giao lưu của Tiên phong.

Mình bắt đầu tham gia các hoạt động làm cộng đồng từ năm 2007. Chương trình đầu tiên mà mình làm là một hoạt động Quản lý lưu vực đầu nguồn do tổ chức CARE tài trợ. Hồi đó nhiệm vụ chính của mình là làm cầu nối giữa người dân thôn bản với dự án để cung cấp thông tin.

Ở địa phương người ta cũng tín nhiệm mình, muốn bầu mình làm công tác phụ nữ. Nhưng anh nhà bảo gia đình mình kinh tế còn chưa ổn định thế này, làm sao mà nói được người ta, làm gì cũng sợ nó không được tốt cho mọi người. Ấy thế là chồng không cho mình tham gia làm hội phụ nữ nữa.

Lúc bắt đầu có dự án Quản lý lưu vực đầu nguồn ở huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa do tổ chức CARE tài trợ, mình phải giải thích cho chồng mãi. Bảo rằng: “Thôi thì bây giờ không cho em tham gia công tác xã hội của nhà nước thì thử cho em tham gia nhóm phi chính phủ xem như thế nào”. Chồng mình sau rồi cũng đồng ý, thế là mình bắt đầu từ đấy.



“

Nếu mà nói ra thì mình phải làm được, không thể nói xong để đó.

Mình vẫn còn nhớ mãi hôm bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân xã vào năm 2011. Hồi đó mỗi ứng cử viên phải viết chương trình hành động của bản thân và phát biểu trước mọi người. Mình chẳng biết viết như thế nào. Vậy là mình cứ im thôi. Mình nghe người ta nói hết. Xong mình hiểu ra là “À nếu mà nói ra thì mình phải làm được, không thể nói xong để đó”. Vậy là mình lên phát biểu, mình nói thật là mình chưa tham gia công tác gì bao giờ, mà mình cũng không hiểu phải làm gì cả, nhưng mà mình sẽ lắng nghe ý kiến của mọi người, như nói chuyện hằng ngày thôi, rồi cố gắng truyền tải nó tới các cấp để xử lý cho đúng. Hồi đó mình là người dân duy nhất chả có chức vụ gì trước đây được bầu làm Đại biểu.



Tham gia hoạt động xã hội giúp mình rất nhiều trong khi làm Đại biểu Hội đồng nhân dân. Hội đồng nhân dân xã mỗi năm chỉ họp hai lần lấy ý kiến cử tri. Nhưng mình nghĩ là không phải cứ họp thì mới có ý kiến, vậy nên kể cả trong ngày bình thường, mình cũng hỏi chuyện mọi người để xem hiện tại bà con có vấn đề gì đang khúc mắc hoặc gặp khó khăn không. Mình phải cập nhật thường xuyên chứ.

Khi làm dự án với các tổ chức, mình mới có nhận ra nhiều vấn đề hơn vì được trải nghiệm nhiều, học tập kinh nghiệm từ bà con các nơi khác. Mình về địa phương cũng biết cách hỏi han, quan sát nhiều. Mình cũng có cơ hội đưa ý kiến của địa phương lên Ủy Ban Dân tộc hay các bộ ban ngành trung ương khác.



Khi làm dự án với các tổ chức, mình mới có nhận ra nhiều vấn đề hơn vì được trải nghiệm nhiều, học tập kinh nghiệm từ bà con các nơi khác.

(Ảnh trái) Chị Thủy đi phỏng vấn ý kiến các hộ dân về việc thực hiện các chính sách tại địa phương.

Mình thấy mọi hoạt động xã hội của bản thân đều bắt đầu từ việc mình tò mò. Còn nhớ hồi năm 2012 bầu nhóm tham gia chương trình Photovoice – Kể chuyện qua ảnh. Mình tò mò lắm, chẳng biết Photovoice là cái gì mà lại được cầm máy ảnh chụp. Với lại mình cũng rất thích tìm hiểu thêm về văn hóa của người Mường Thanh Hóa nữa, nên mình quyết tâm tham gia. Hồi đó nhóm bầu được 6 người mà 5 người đồng loạt xin nghỉ. Còn mỗi mình, nhưng mình nhất quyết muốn thử xem sao.

Làm photovoice xong mình thấy quen với việc đi chụp ảnh, hỏi han mọi người. Mình tự hào về văn hóa của mình hơn và muốn giữ gìn nó nhiều hơn.



(Ảnh trái) Chị Thủy dẫn chương trình “Tôi tin Tôi có thể”.

Khoảng 2014, nhóm Tiên Phong thành lập, mình là một trong những thành viên đầu tiên.

Kỷ niệm ấn tượng nhất với mình là lần đầu tiên nhóm Tiên Phong tự làm Tôi tin tôi có thể ở Sapa năm 2015. Mấy lần trước nhóm toàn tham gia với tư cách được mời thôi, nhưng lần đó cả nhóm phải cùng nhau bàn bạc để tự tổ chức một chương trình.

Mình thì chẳng biết gì về tổ chức với phân chia công việc cả. Nhưng cả nhóm cứ bảo nhau là: “Bây giờ cứ cùng nhau làm như làm đám cưới ở nhà mình thôi!”. Mỗi người một việc rồi bảo ban nhau. Mặc dù mỗi người ở một nơi khác nhau, liên lạc không được thuận tiện, nhưng cả nhóm nhiệt tình tham gia vô cùng. Chương trình năm đó vui lắm, làm xong ai cũng thấy tự hào về công sức của mình. Và đó là lần đầu tiên mình cảm thấy các thành viên trong nhóm được tự hoàn toàn, và phải có trách nhiệm với nhau nhiều lắm.



Tập huấn xong thì được hỏi là có muốn làm thử một nghiên cứu gì đấy không. Mình liền lập tức trả lời có.



Năm 2017, mình được tham gia tập huấn về Ngân sách có trách nhiệm giới của UN Women. Mình nghe chia sẻ rằng ở nước ngoài, dịch vụ công là do cả người dân giám sát và đánh giá, chứ không chỉ có mình cán bộ. Thấy thế nên mình lại sinh ra tò mò. Hóa ra người dân cũng được tham gia vào quá trình phản biện chính sách thế này. Tập huấn xong thì được hỏi là có muốn làm thử một nghiên cứu gì đấy không. Mình liền lập tức trả lời có.”

Người dân ở xã Lương Ngoại đã kiến nghị rất nhiều lần về chất lượng y tế công tại địa phương. Nói to, nói nhỏ đều có cả. Mình tham gia hai nhiệm kỳ HĐND rồi mà vẫn thấy cứ lần nào đi họp cũng kiến nghị, nhưng không giải quyết được vấn đề gì. Vậy là nhân có chương trình Ngân sách có trách nhiệm giới, mình chọn làm chủ đề này ngay.

Nhóm mình có 4 thành viên, trong 1 tháng đi phỏng vấn được 121 người. Đấy, cái này cũng giống như lấy ý kiến cử tri khi làm đại biểu HĐND

thôi, nhưng mình có bộ câu hỏi kỹ lưỡng hơn. Có một chuyện buồn cười nhất là khi phỏng vấn xong, thấy hầu hết mọi người trả lời là họ toàn lên trạm y tế xã trên vì dịch vụ tốt hơn, thế là nhóm cử 2 bạn giả vờ ốm, lên tận trạm xá xã bên để đánh giá tình hình.

Sau khi đánh giá và làm báo cáo xong, nhóm mình quyết định làm một buổi chia sẻ tại địa phương. Báo cáo xong mà để đấy thì không được. Rồi bây giờ dịch vụ y tế ở xã mình đã được cải thiện khá nhiều. Bà con hài lòng hơn trước rõ rệt.



(Ảnh trên) Các thành viên nhóm Tiên Phong tại Thanh Hóa họp bàn công việc.

Bây giờ nhóm Tiên Phong tại Thanh Hóa đã có 7 người. Lúc mở rộng, mình hỏi các thành viên mới có một câu thôi: “Mọi người có dám làm không?”. Bởi mình nghĩ, việc dám làm quan trọng lắm. Là mình không sợ, mình biết mình đang làm việc ngay thẳng, làm việc có lợi cho dân. Nếu mà không tò mò, không dám làm, thì không nhiệt tình tham gia được.

Khi phỏng vấn Ngân sách có trách nhiệm giới cũng có nhiều người họ sợ nói ra thế này có bị ảnh hưởng gì đến bản thân không. Mình và cả nhóm giải thích nhiều lắm. Ban đầu mình lên Ủy ban xã để đạt hoạt động nghiên cứu, mấy người trên đó cũng ngại. Nhưng nhóm mình cố gắng thuyết phục. Mình nói từ tâm của mình ra, thế là người ta cũng yên tâm.

Hiện tại địa phương cũng có nhiều vấn đề. Con đường được dự án Giảm nghèo 135 hỗ trợ bây giờ xuống cấp nghiêm trọng, nhiều đoạn xây dựng không hợp lý, người dân bị ảnh hưởng nhiều tới cuộc sống. Rồi mới trận mưa lớn gần đây, nhà dân ngập hết do thủy điện xả lũ bất ngờ quá.

Anh em trong nhóm Tiên Phong cứ tối tối lại ngồi với nhau trò chuyện, bản khoản dữ lắm, muốn làm gì đó để cải thiện tình hình. Có mấy người trong khu thấy nhóm hay làm các hoạt động có ích cho bà con nên cũng hỏi ý muốn tham gia. Mọi người cứ tự nhiên tin tưởng nhóm mình thôi.



(Ảnh trên) Nhóm cùng nhau đi
giám sát chất lượng con đường
trên địa bàn xã được dự án
Giảm nghèo hỗ trợ.

“

Mình tự hào nhất về nhóm
Tiên Phong Thanh Hóa đó là
tính dám làm, dám thử của các
thành viên.

—

Mình tự hào nhất về nhóm Tiên Phong Thanh Hóa đó là tính dám làm, dám thử của các thành viên. Mình không quan niệm là người cũ có quyền chỉ định hay sai khiến ai làm gì. Cả nhóm đều tôn trọng sự đa dạng của người khác, ý kiến gì nêu ra cũng được lắng nghe. Có các bạn trẻ trong nhóm kém mình mấy chục tuổi nhưng mình coi như bạn bè. Mình tham gia nhiều rồi thì lùi lại để các em có cơ hội phát huy.



GIỚI THIỆU PHƯƠNG PHÁP

Đồng nghiên cứu

ĐƠN VỊ ĐỒNG HÀNH



PHƯƠNG PHÁP 'ĐỒNG NGHIÊN CỨU' LÀ GÌ?

Trong các nghiên cứu truyền thống, người dân thường chỉ giữ vị trí thụ động và lệ thuộc vào nhà nghiên cứu. Họ thường chỉ có nhiệm vụ cung cấp thông tin và nghe theo yêu cầu của nhà nghiên cứu chứ không hề có quyền và vai trò trong quá trình phân tích và sử dụng thông tin. Nhà nghiên cứu có toàn quyền phân tích và trình bày thông tin qua lăng kính của mình tới công chúng, giới học thuật, truyền thông hay các nhà hoạch định chính sách.

Trong nỗ lực thúc đẩy vị thế của người dân và sự bình đẳng giữa nhà nghiên cứu và các thành viên của cộng đồng, một cách tiếp cận mới trong nghiên cứu đã ra đời. Cách tiếp cận này có nhiều định nghĩa và tên gọi khác nhau như: nghiên cứu tham gia (participatory research), nghiên cứu tham gia dựa vào cộng đồng (community-based participatory research), nghiên cứu hành động tham gia (participatory action research) và nghiên cứu cùng cộng đồng (co-research). Dựa trên việc điểm luận tài liệu và trao đổi với các chuyên gia trong cả lĩnh vực học thuật và phát triển, Viện nghiên cứu xã hội, kinh tế và môi trường (iSEE) đã sử dụng tên gọi “đồng nghiên cứu” (collaborative research, co-research) nhằm thể hiện tinh thần bình đẳng trong việc trao quyền và phối hợp với người dân.



Nghiên cứu cùng cộng đồng đặt mục tiêu xóa bỏ mối quan hệ bất cân xứng này thông qua việc thúc đẩy sự tham gia của người dân. Đó là lý do tại sao người ta coi đây là cách tiếp cận dân chủ trong nghiên cứu (Fals Borda và Rahman, 1991:5). Kiến thức được tạo ra một cách dân chủ sẽ là nền tảng vững chắc cho những can thiệp và chính sách, mang lại lợi ích tối ưu cho người dân. Thông qua quá trình nghiên cứu cùng người dân, việc tương tác, chia sẻ và phối hợp làm việc không chỉ giúp khai thác tối đa các nguồn lực (ý tưởng, kiến thức, cơ sở vật chất, kỹ thuật) mà còn tạo ra rất nhiều cơ hội nâng cao năng lực cho những người tham gia. Vì vậy, đây là một phương pháp tiềm năng có thể được ứng dụng cả trong lĩnh vực học thuật và phát triển.

iSEE đã tiên phong trong việc tìm hiểu, thử nghiệm và ứng dụng phương pháp này ở Việt Nam từ năm 2013. Một số dự án có tiêu biểu có thể kể đến:

- **2013 – 2014:** iSEE đã thực hiện nghiên cứu cùng cộng đồng tại Sa Pa, Đắk Lắk với các chủ đề: dạy và học chữ Mông, dạy và học chữ Ê đê, chăn nuôi gia súc vào mùa rét;
- **2015:** cộng đồng người Mông ở Sa Pa tự thực hiện nghiên cứu về nạn buôn bán phụ nữ qua biên giới;
- **2015 – 2017:** nghiên cứu cùng phụ nữ dân tộc thiểu số (người Tày, Dao, Mông) tại Bắc Kạn với các chủ đề: chăn nuôi lợn đen bản địa, xử lý rác thải, trẻ em bỏ học, xây dựng nhà cộng đồng, gìn giữ văn hóa Tày – Dao;
- **2017 – 2018:** nghiên cứu cùng phụ nữ dân tộc thiểu số (người Khmer) tại Trà Vinh với các chủ đề: ô nhiễm môi trường, trồng rau an toàn, nuôi gà bằng phương pháp đệm lót sinh học;
- **2018 – nay:** nghiên cứu cùng thanh niên dân tộc thiểu số (người Mường) tại Hòa Bình: cơ hội việc làm, định hướng nghề và lao động di cư tại Hòa Bình.



CÁC BƯỚC THỰC HIỆN ĐỒNG NGHIÊN CỨU

Phương pháp đồng nghiên cứu tập trung vào sự phối hợp giữa nhà nghiên cứu đến từ bên ngoài và người dân trong cộng đồng. Đây là quá trình nghiên cứu viên địa phương (người dân) và nghiên cứu viên bên ngoài (điều phối viên) cùng nhau tìm hiểu và học hỏi. Những kết quả mà nghiên cứu tìm ra sẽ được nhóm trình bày và thảo luận cùng người dân địa phương nhằm tìm ra những đề xuất và sáng kiến giải quyết vấn đề. Bên cạnh đó, các nghiên cứu viên địa phương cũng tiến hành vận động chính quyền và các tổ chức xã hội cùng chung tay triển khai giải pháp với cộng đồng tại địa phương. Có thể hình dung về ba trụ cột trong phương pháp đồng nghiên cứu với mô hình sau:

- **Nghiên cứu**
- **Nâng cao năng lực**
- **Hành động**

Trong quá trình tìm hiểu tư liệu và triển khai, iSEE đã phát triển một khung tiến trình thực hiện đồng nghiên cứu dựa trên nền tảng của những kinh nghiệm thực tiễn. Quá trình này bao gồm 10 bước, có thể được điều chỉnh trong quá trình thiết kế hoạt động với từng dự án cụ thể.

TIẾN TRÌNH ĐỒNG NGHIÊN CỨU

1. Thành lập nhóm nghiên cứu địa phương theo nguyên tắc tự nguyện và do cộng đồng tự lựa chọn. Cách tiếp cận nghiên cứu cùng cộng đồng được giới thiệu cho nghiên cứu viên địa phương (thông qua tập huấn) để họ hiểu được tầm quan trọng của tiếng nói người trong cuộc, và vai trò của mình trong việc đưa tiếng nói ấy đến với công chúng và các nhà hoạch định chính sách. Nguyên tắc được nhấn mạnh là vị thế và vai trò bình đẳng giữa nghiên cứu viên địa phương và nghiên cứu viên bên ngoài trong suốt quá trình thực hiện nghiên cứu.
2. Tìm hiểu chung về các vấn đề của cộng đồng bằng các phương pháp khác nhau (PRA, photovoice, vv..vv...): Các nghiên cứu viên được hướng dẫn sử dụng và thực hành những công cụ mang tính trực quan để phác họa tổng quan các vấn đề kinh tế, văn hóa, xã hội ở cộng đồng mình và xác định những vấn đề nổi bật ở địa phương.
3. Tự xác định chủ đề nghiên cứu: Sau khi xác định các vấn đề nổi bật ở địa phương, nhóm nghiên cứu cộng đồng thảo luận và lựa chọn một chủ đề mà bản thân họ và bà con trong thôn cho là quan trọng, cấp thiết nhất để tiến hành nghiên cứu sâu hơn.



4. Cùng lựa chọn và phát triển công cụ nghiên cứu: Nghiên cứu viên bên ngoài và nghiên cứu viên địa phương cùng thảo luận để xây dựng các công cụ nghiên cứu phù hợp (bảng hỏi, biểu đồ Venn, bản đồ, phiếu quan sát, ...)
5. Lập kế hoạch nghiên cứu (chọn người cung cấp thông tin, cách sử dụng các công cụ nghiên cứu khác nhau, phân công nhiệm vụ, thời gian): Nghiên cứu viên bên ngoài gợi ý những tiêu chí chọn người cung cấp và cách thức thu thập thông tin. Nghiên cứu viên địa phương lên danh sách những người cung cấp thông tin theo đúng tiêu chí lựa chọn đã thống nhất và lập kế hoạch phù hợp.
6. Thực hiện nghiên cứu: Nghiên cứu viên bên trong và bên ngoài tiến hành thu thập thông tin như kế hoạch và ghi chép/lưu lại thông tin thu được.
7. Phân tích dữ liệu: Sau một đợt nghiên cứu, cả nhóm nghiên cứu cùng nhau tổng hợp, phân tích và trình bày lại các phát hiện của nghiên cứu, đồng thời xác định những khía cạnh cần tìm hiểu sâu hơn. Nhóm tiếp tục phỏng vấn cho đến khi vấn đề được tìm hiểu cặn kẽ.
8. Báo cáo kết quả nghiên cứu bằng hình thức phù hợp (phim, ảnh, phát thanh, văn bản): Nghiên cứu viên bên ngoài cùng nghiên cứu viên địa phương quyết định hình thức báo cáo và sắp xếp thông tin thu được theo những cấu trúc khác nhau để đưa vào báo cáo. Trong báo cáo, các nghiên cứu viên làm rõ những kiến nghị cụ thể giải quyết vấn đề nghiên cứu.
9. Chia sẻ kết quả nghiên cứu cấp trung ương và địa phương: Nghiên cứu viên địa phương và nghiên cứu viên bên ngoài cùng trình bày kết quả nghiên cứu tại các diễn đàn và hội thảo tại các cấp khác nhau.
10. Hành động sau nghiên cứu: Cộng đồng thực hiện các sáng kiến, áp dụng những phát hiện từ nghiên cứu.





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Sầm Thị Xinh

*Dân tộc Mông
Xã Phúc Lộc, huyện Ba Bể,
tỉnh Bắc Kạn.*

“

Mình rất vui khi chính mình tự tìm hiểu những vấn đề của cộng đồng mình mà không phải là người khác từ bên ngoài, mình có cơ hội được nói và có chứng cứ, kiểu nói có sách mách có chứng.



Trước thì nhà mình thì có bốn anh chị em, chị cả, hai anh trai và mình, nhưng một anh mất rồi. Trước nhà ở trên đồi, từ 2008 mới chuyển xuống mặt đường này. Hồi mình bắt đầu đi học, ở đây chưa có mẫu giáo, đi học từ lớp một đến lớp bốn, từ lớp năm phải lên trung tâm xã học. Nói chung ở trên đấy thì các bạn người Mông với người Dao chơi với nhau, còn người Tày thì không chơi với những bạn người Dao người Mông đâu. Họ bảo là người Mông với người Dao thì học ngu này, sống bản này, vì thế họ không thích chơi cùng. Mình cảm thấy cũng buồn, nhưng cũng nghĩ là không muốn chơi thì thôi, mình cũng có nhiều bạn bè mà.

Khi mình học xong lớp năm, bố tìm hiểu và làm hồ sơ xin cho mình học ở trường nội trú huyện. Nhưng mẹ lại bảo một mình con gái, lại còn bé nữa, không muốn cho đi học xa. Mà nội trú thì ở hẳn luôn đấy, nếu cuối tuần bố lên đón thì về, không thì ở đấy có khi tết hay mấy tháng trời mới về nhà một lần nên mẹ không yên tâm. Xong mẹ mới bảo bố làm luôn hồ sơ luôn cho Đoàn bạn mình, hồi đấy chơi thân với nó mà. Thế là cũng vui, bởi vì may có bạn đi cùng nên mẹ mới yên tâm cho mình đi học tiếp.



(Ảnh trên) Chị Xinh giữ gìn rất cẩn thận những chứng chỉ và bằng khen đạt được trong quá trình đi học.

“

Mình bảo là “cố gắng cho con học xong lớp chín, bởi vì nội trú thì không phải mất tiền học tiền ăn tiền ở gì, người ta nuôi hết”.

Đi học nội trú thì mới đầu nhớ nhà lắm, cứ cuối tuần lại ôm nhau khóc. Có hai bạn người Tày ở Mường Khương vừa nhớ nhà, vừa sợ ma. Mình với Đoàn mạnh mẽ hơn, thường an ủi hai bạn đấy.

Đến giữa chừng lớp bảy thì bố mình mất. Họ hàng, hàng xóm khuyên mẹ mình không nên cho mình đi học nữa, bởi vì con gái đi học nhiều cũng chẳng làm gì, mà bố mất thì cũng không có tiền trả học phí, trang trải cuộc sống. Mẹ thì tùy mình quyết định, mình bảo là “cố gắng cho con học xong lớp chín, bởi vì nội trú thì không phải mất tiền học tiền ăn tiền ở gì, người ta nuôi hết”. Thế là mình cũng cố gắng học hết lớp chín.



Học xong lớp chín, mình lại xin mẹ lần nữa để thi vào trường nội trú tỉnh Bắc Kạn, bởi vì ở đó vẫn được hỗ trợ nuôi ăn ở. Nhưng mà phải thi xét điểm từ trên xuống như thi đại học đấy, không được xét học bạ nữa. Mình làm hồ sơ thi, một mình đi ôn dưới Bắc Kạn. Hồi đấy mình có động lực lắm, bởi vì nếu thi không đỗ vào trường nội trú thì sẽ không được đi học tiếp đâu, học ở nơi khác thì không có tiền trả tiền phòng trọ, tiền ăn uống, tiền học phí các kiểu. Chăm chỉ ôn thi rồi cũng may là đỗ, thế là lại được học tiếp cấp ba.

Ở trường cấp ba này mình không vui như khi học ở trường cấp hai đâu, bởi vì có một số bạn trong phòng kiểu như là không thích những bạn như mình - dân tộc, nhà nghèo chẳng hạn. Có những bạn hoàn cảnh cũng gần như mình, ví dụ như khi cần phải nộp một khoản tiền thì bọn mình lại lo lắng bảo nhau không biết phải gọi điện về xin tiền kiểu gì. Còn những bạn khác thì cứ bêu môi khinh bỉ, như kiểu là mình giả vờ, chỉ có mỗi bằng đấy tiền mà cũng giả vờ lo lắng. Nhưng mà thực tế là bọn mình lo thật, bởi vì đối với các bạn đấy thì khoản tiền như thế chả là gì cả, chỉ một vài bữa bánh kẹo hay là sữa của họ thôi, còn đối với mình là một khoản tiền to.

Hồi đấy cũng khá tiết kiệm, bởi vì mình nghĩ chỉ cần được học thôi. Hàng tháng được cấp thêm tiền xà phòng, mình không dám tiêu pha nhiều, vẫn dự trữ được một khoản ít thôi, khi anh xuống thăm thì gửi một vài trăm về cho mẹ, cảm thấy rất vui. Đôi lúc cũng tủi thân lắm, ví dụ như hợp phụ huynh hay là những dịp Tết. Các bạn ở phòng đối diện thì cứ ra cửa ngóng, ít nhất không có bố thì cũng phải có mẹ đến thăm, quà cáp bánh kẹo, hay mùa đông thì trang bị cho quần áo các thứ. Nhưng mà mình thì hầu như không có, vì mẹ thì không thể đi xe máy, ô tô thì cũng say xe, và cũng không biết đường đi.



Hàng tháng được cấp thêm tiền xà phòng, mình không dám tiêu pha nhiều, vẫn dự trữ được một khoản ít thôi, khi anh xuống thăm thì gửi một vài trăm về cho mẹ, cảm thấy rất vui.

(Ảnh trái) Con đường từ nhà
Xình đi lên trường nội trú.



(Ảnh trên) Xinh cùng các thành viên nhóm thảo luận các vấn đề nghiên cứu.

“

**Mình là người trong cộng đồng
và mình được tự tìm hiểu, đưa
ra cho bà con cùng biết kết quả.**

Cuối năm 2015 mình bắt đầu tham gia đồng nghiên cứu. Khi mà nghe nghiên cứu thì cảm thấy chắc phải là những người học cao siêu thì mới làm được. Nhưng khi mình làm theo phương pháp này, mình thấy cũng dễ thôi. Nó khác với những nghiên cứu trước, những anh chị làm nghiên cứu là những cán bộ từ thành phố lên, họ hỏi. Còn cái đồng nghiên cứu này thì bọn mình tự làm, tự tìm hiểu, giúp cho bọn mình biết cách tìm hiểu một vấn đề, tự tin hơn vì có thêm nhiều kỹ năng.

Vị thế nó cũng khác, bởi vì vấn đề ở tại cộng đồng mình, mình là người trong cộng đồng và mình được tự tìm hiểu, đưa ra cho bà con cùng biết kết quả. Còn khi các anh chị lên có thể sẽ có những báo cáo gửi cho bà con, nhưng người dân một vài người họ còn không đọc được. Bọn mình tự làm thì mình có thể nói luôn là không cần phải đọc, mình chỉ cần nói qua ý chính kết quả như thế này, hướng giải quyết như thế kia.



(Ảnh trên) Xinh chia sẻ kết quả đồng nghiên cứu với người dân và chính quyền địa phương.

“

Có thể vấn đề nó vẫn còn ở đó, mình một lúc không thể nào giải quyết luôn nhưng mà dần dần, và mình cũng là góp sức một phần nho nhỏ.

Khi chia sẻ kết quả nghiên cứu với chính quyền địa phương hay báo chí thì mình rất vui, vui khi chính mình tự tìm hiểu những vấn đề của cộng đồng mình mà không phải là người khác từ bên ngoài. Mình có cơ hội được nói và có chứng cứ, kiểu nói có sách mách có chứng nên mình cảm thấy tự tin trình bày, chia sẻ.

Kết quả thì nhóm cũng đã tìm hiểu được nguyên nhân của tình trạng trẻ em bỏ học, cũng có định hướng để mà hạn chế. Có thể vấn đề nó vẫn còn ở đó, mình một lúc không thể nào giải quyết luôn nhưng mà dần dần, và mình cũng là góp sức một phần nho nhỏ. Bản thân mình có một trải nghiệm để có thể làm được những vấn đề tương tự - tự tìm hiểu những vấn đề của cộng đồng mình, hoặc là tự tìm cách giải quyết hoặc là viết một cái báo cáo để trình bày với chính quyền địa phương hay các bên mà mình muốn được lắng nghe thì mình cũng biết cách kết nối.





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Chu Thị Bồi

*Dân tộc Tày
Xã Bản Trạch, huyện Ba Bể,
tỉnh Bắc Kạn.*

“

Mình nghĩ là bây giờ nếu mình cứ ngồi im, không làm gì thì chắc cộng đồng mình cứ im như thế thôi, tại vì ai cũng bảo là việc của xã hội thì có liên quan gì đến mình. Nếu có thể mình đứng ra làm một việc gì đấy, nhỏ thôi nhưng mà có thể giúp cộng đồng của mình, thì sẽ tốt hơn là ngồi im.



“

Mấy chị em họp nhóm xong cũng hỏi thêm ý kiến của một số người dân rồi quyết định nghiên cứu về hát then, vì chính người Tày còn chưa biết được thì làm sao mà cho người khác biết được cái bản sắc của mình.

Mới đầu nhóm mình đi nghiên cứu về hát then cũng có một số bác bảo là “Úi giời, chúng mày thì làm được cái gì, khỏi hỏi cái gì, chẳng giải quyết được gì đâu”. Về sau, hôm ngày hội hát then các bác cũng có đi xem, bảo “À hóa ra là chúng mày làm cái này à, thế thì bác cũng thấy hay đấy, tại vì bản sắc văn hóa của dân tộc thì cũng mai một dần, hát then cũng thấy ít, bây giờ chúng mày khôi phục lại như thế thì cũng có ý nghĩa cho xã hội”. Thế là mình cũng cảm thấy vui vì mình cũng làm được cái gì đấy cho thôn bản của mình.



(Ảnh trên) Chị Bời với cây đàn tính truyền thống của dân tộc Tày.

Cái hôm đầu tiên chọn thành viên tham gia đồng nghiên cứu, mình không biết là mình làm cái gì đâu, thế mình cũng thử sức một lần. Mấy chị em đi chụp được nhiều lắm, về môi trường các thứ, nhiều vấn đề. Sau mấy chị em trong nhóm quyết định là mình dân tộc Tày mà chưa biết gì về hát then, sao mình không làm về hát then đi. Mấy chị em họp nhóm xong cũng hỏi thêm ý kiến của một số người dân rồi quyết định nghiên cứu về hát then, vì chính người Tày còn chưa biết được thì làm sao mà cho người khác biết được cái bản sắc của mình.

Hát then đàn tính là bản sắc văn hóa của dân tộc Tày từ xưa rồi, lúc còn nhỏ mình cũng được nghe thoang thoảng, nghe ở trong đài, chứ ở trong thôn thì rất ít. Các cụ bảo là hồi xưa, cứ đi làm về mệt mỗi thì các cụ thường hay hát, hoặc hát vào những dịp lễ, nhưng giờ ít rồi. Nên mình muốn đi tìm hiểu là tại sao, lý do gì mà mình không được nghe hoặc không được học như thế. Mình muốn khôi phục lại, bảo tồn để cho thế hệ mai sau, từ mình trở đi, sẽ có nhiều hôm hát như thế. Để khi mình đi làm về mệt mỗi, tham gia hát thì cũng cảm thấy vui hơn, nhẹ nhõm hơn, có thể sẽ giúp ích được cho cộng đồng được nhiều hơn.





Mình tự làm, tự chơi, tự hiểu,
tự phát biểu nên sẽ tốt hơn.



Những lớp tập huấn khác thì họ thường cho cái văn bản xuống, cứ làm theo ba-rem của họ, nhưng mà ở phương pháp đồng nghiên cứu thì không như thế. Trong khi ở tập huấn này thì vừa làm vừa chơi, mình được thoải mái hơn, làm việc thấy hiệu quả hơn. Mình tự làm, tự chơi, tự hiểu, tự phát biểu nên nghĩ là sẽ tốt hơn.

Khó khăn thì cũng có nhiều, khó nhất là vận động thế nào để họ làm cùng mình. Cách hiểu của những người trong thôn bản khác so với mình, thì mình phải làm thế nào để giải thích cho họ hiểu mà đi theo hướng của mình. Ví dụ như mình bảo mình làm cái này xong để tốt cho cộng đồng mà họ cũng chưa biết là nó tốt ở đâu, nên mình phải giải thích cặn kẽ, nếu mà khi mà họ vướng mắc ở đâu thì mình sẽ giải thích.

Lúc mình tham gia đồng nghiên cứu, con trai mình còn rất nhỏ. Nhưng cũng may là mình được gia đình ủng hộ. Chông mình cũng bảo là tại sao mình không làm đi, nếu mà mình ngồi im như thế thì mình cũng không biết là mình muốn làm cái gì. Anh ấy bảo là: “Anh đã không làm được cái gì thì em cứ làm, trông con thì anh trông được”.



Phụ nữ ở đây nói chung cũng là chỉ có làm, tất cả các việc mà nam giới làm, cũng không phân biệt như ngày xưa là cái này của đàn ông làm, cái kia là của phụ nữ làm. Bây giờ hầu như là ai làm được việc nào thì làm việc đấy, cũng như nhau. Trước đây công việc của phụ nữ thường là ví dụ như là quét nhà này, rửa bát này, giặt quần áo, v.v., bây giờ một số nhà thì vẫn như thế, nhưng mà phần đa là cùng nhau làm rồi, ví dụ như vợ giặt thì chồng rửa bát chẳng hạn, cũng có nhiều người làm.

Thôn của mình đi họp thôn giờ toàn là phụ nữ đi là nhiều, đàn ông thì ít người đi lắm. Tại vì bây giờ họ nghĩ là cũng bằng nhau rồi đấy, ai quyết định cũng được, ví dụ như những việc nào liên quan đến đất đai nhà cửa thì về hỏi ý kiến, còn không thì việc gì nhỏ như trồng cây gì, nuôi con gì thì vợ hầu như là quyết định được hết. Kể cả tiếp xúc cử tri hay các cuộc họp liên quan đến chủ trương chính sách của nhà nước, hầu như toàn nữ đi mà, các bà các cô cũng hay cho ý kiến. Người ngại nói thì cũng có nhiều đấy, tại vì họ sợ là mình học ít, chưa hiểu về vấn đề.



“

Khi họp chi hội phụ nữ, trước đây những người trẻ nói thì các cô các bác cũng không chú ý, nhưng bây giờ khi mình nói thì các cô các bác chủ yếu là nghe, mình thấy đó cũng là một thay đổi.

Nói thật là trước khi chưa tham gia đồng nghiên cứu cứu đói thì mình cũng đi học nhiều rồi, nhưng vẫn rất rụt rè, tiếp xúc với mọi người thì cũng thấy ngại đấy. Mình cũng ít khi đưa ra ý kiến lắm, lên họp trên ủy ban mình cứ ngồi nghe thôi. Mọi người đưa ý kiến thì mình ghi vào xong rồi về, chứ không dám nói ra ý kiến của mình. Tham gia đồng nghiên cứu đói thì mình mới ngỡ ra là sao mình lại cứ ngồi im như thế? Sao mình không nói? Mình cảm thấy sai rồi đấy nhưng mình không dám nói thì người ta sẽ không biết là mình thấy sai ở đâu, hoặc là họ vướng mắc ở đâu. Nên là bây giờ chị cũng dám mạnh dạn đề xuất những ý kiến của mình.

Sau khi tham gia đồng nghiên cứu đói, mọi người biết về mình nhiều hơn, họ nhìn mình một cách khác. Ví dụ như khi họp chi hội phụ nữ, trước đây những người trẻ nói thì các cô các bác cũng không chú ý, nhưng bây giờ khi mình nói thì các cô các bác chủ yếu là nghe, mình thấy đó cũng là một thay đổi.





(Ảnh trái) Em bé dân tộc Tày trong lớp học hát then đàn tính do Bời cùng người dân địa phương tổ chức.

“

Mình dự định sẽ chia sẻ trong thôn bản trước để cho mọi người hiểu, cùng nhau lan tỏa về hát then đàn tính của dân tộc mình.

Mình dự định sẽ chia sẻ trong thôn bản trước để cho mọi người hiểu, để cùng nhau lan tỏa về hát then đàn tính của dân tộc mình. Sự chung tay của mọi người thì sẽ tốt hơn là một mình mình cứ đi gọi người này gọi người kia, chắc không thu hút được nhiều người. Mình cứ chia sẻ trong những buổi họp chi hội chẳng hạn, bất cứ lúc nào có dịp thì mình chia sẻ, có thể là nó sẽ lan tỏa.

Mình nghĩ là bây giờ nếu mình cứ ngồi im, không làm gì thì chắc cộng đồng mình cứ im như thế thôi, tại vì ai cũng bảo là việc của xã hội thì có liên quan gì đến mình. Nếu có thể mình đứng ra làm một việc gì đấy, nhỏ thôi nhưng mà có thể giúp cộng đồng của mình, thì sẽ tốt hơn là ngồi im.





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Triệu Thị Xiêm

*Dân tộc Dao
Xã Bành Trạch, huyện Ba Bể,
tỉnh Bắc Kạn*

“

Mình nghĩ làm cái gì cũng cần phải nghiên cứu, từ từ tìm hiểu để mình biết nó rõ hơn. Tiền cũng quan trọng, nhưng như mua một thứ đồ vật mà mình chẳng biết gì về nó cả, chẳng biết rõ nguồn gốc như thế nào, chẳng biết có hại hay có lợi.



Nhà họp thôn thì mình biết là hỏng rồi, nhưng mà thấy sợ lắm, không biết là mình sẽ làm bước nào, bởi vì đây là của cả thôn, của cả cộng đồng mà nhóm mình chỉ có bốn người.



Hồi mới tập huấn đồng nghiệp cứu thì thích lắm, có cái máy ảnh rồi chụp cái gì cũng được, mình đi rất nhiều nơi, chụp rất nhiều. Đến khi phải chọn chủ đề, cả nhóm bàn luận, thậm chí còn cãi nhau, người thích chọn chủ đề này, người thích chọn chủ đề kia. Lúc đầu chọn chủ đề nuôi cá, nhưng về sau lại không được vì cá nuôi chỉ phục vụ cho gia đình thôi chứ không mang đi thị trường. Chọn chủ đề trồng chuối thì có người lại bảo là trồng chuối ở diện rộng lắm rồi, bây giờ nghiên cứu để làm gì nữa? Mình thấy muốn bỏ cuộc lắm, nhưng mình bảo là thôi biết là khó rồi, nhưng mà người khác làm được chả lẽ mình lại không làm được.

Rồi bọn mình bắt đầu nghĩ tới nhà họp thôn. Nhà họp thôn thì mình biết là hỏng rồi, nhưng mà thấy sợ lắm, không biết là mình sẽ làm bước nào, bởi vì đây là của cả thôn, của cả cộng đồng mà nhóm mình chỉ có bốn người. Những người xung quanh không ai ủng hộ cả, toàn phản đối hết. Họ nghĩ là bọn mình sẽ không làm được gì cả, người dân thì nghiên cứu về cái gì, có giỏi hay không? “Nếu mà giỏi thì đã làm thực sĩ rồi” – mình còn nhận được cái câu đấy rồi mà.



Xong mình nghĩ là họ phản đối không quan trọng, chỉ mong là nhóm nghiên cứu tìm được các nguyên nhân xem là mình có thể giúp được một phần nào đó.

Đi nghiên cứu mình thấy khó nhất là việc mình đi hỏi các hộ, sợ người ta không hiểu, nghi ngờ. Họ hỏi là chị lên đây làm gì? sao tự nhiên lại lên đây? chị lại cầm máy ảnh nữa để làm gì? chị về điều tra cái gì đúng không? v.v. Lúc đấy mình thấy ngại lắm, mình phải giải thích cho họ về đồng nghiên cứu, về mục đích của nhóm mình.

Nhưng cũng nhiều niềm vui, vui nhất là được đi nhiều nơi mà mình chưa đặt chân tới như leo núi ở trên Nà Ma cảnh đẹp. Hay có lần bọn mình vào nhà phỏng vấn một bác đang chiên đậu, cả nhóm bốn người đang đói, bảo bác ấy bán cho bốn miếng đậu phụ để ăn tạm, không thì đường xa lại đi bộ lên trên dốc kia, xa lắm, nóng nữa. Thế là bác ấy bảo thôi, các cô mua cái này một hai nghìn thì đáng là bao nhiêu, bác cho mỗi người một miếng. Trời ơi đợt đấy, bọn mình cứ nhớ mãi.



Lúc nghiên cứu thì nhà hợp thôn đang xuống cấp trầm trọng, bây giờ thì đã xây xong đến nửa rồi, được trang bị cả đồ dùng trong nhà hợp thôn nữa. Trước bọn mình đi làm mọi người nói là làm cái này chỉ được lợi cho bản thân thôi chứ không lợi cho thôn, ai cũng nói như vậy. Lúc được hỗ trợ những cái bàn ghế, các thứ đồ dùng thì ai cũng hỏi cái này là thôn mua hay ai mua? Bà chi hội trưởng bảo là “Vắt hết cái óc nghĩ sắp bị nổ tung ra mới được cái này đấy!”. Thế là họ mới hiểu phần đóng góp của nhóm nghiên cứu.

“

Vui nhất là được đi nhiều nơi mà mình chưa đặt chân tới như leo núi ở trên Nà Ma cảnh đẹp.



Trong gia đình, mình hay hỏi ý kiến chồng và cũng mong là chồng tôn trọng, không nhất thiết phải là chỉ nghe từ ý chồng, nhờ đâu mình lại đúng thì sao. Chồng của mình thì vừa mới nhắc đến đồng nghiên cứu là phản đối, anh ấy bảo bỏ đi, làm thế làm để làm gì, để người ta ghét mình, khinh mình ở trong thôn thế này thích lắm à? Có đợt đi tập huấn mình khóc mấy ngày đấy, ban ngày thì tập huấn, tối về gọi điện lại cãi nhau.

Sau mình nói chuyện với chồng “Làm đồng nghiên cứu mục đích là nâng cao năng lực cho phụ nữ, em muốn tìm hiểu xem nó như thế nào, bởi vì chưa làm cái này bao giờ”. Anh cũng hỏi thế có được tiền không, mình bảo tiền không quan trọng, chỉ là mình tò mò muốn tìm hiểu thôi. Xong chồng nói “Ừ được, anh đi làm không có người ở nhà, nếu sắp xếp được công việc nhà thì em có thể đi được”. Thế là mỗi lần đi tập huấn thì mình đón bà ngoại về ở cùng cháu trong vòng bốn ngày, chị đi lấy củi, dẫn chuối, v.v. đầy đủ sẵn có hết mới đi được.

Cái tính mình hay tò mò nên mình rất muốn tìm hiểu một cái gì đấy nó lạ lạ, không như mọi người nếu mệt thì chán bỏ, còn mình nếu khó thì lại càng muốn tìm hiểu, không bỏ cuộc đâu, kể cả nếu mà chồng phản đối thì mình sẽ tìm cách để khuyên bảo chồng.



Không như mọi người nếu mệt thì chán bỏ, còn mình nếu khó thì lại càng muốn tìm hiểu, không bỏ cuộc đâu.

Trước chưa làm thì mình rất nhát, nếu gặp người lạ thì mình chỉ có cười thôi chứ không dám nói chuyện, ai hỏi cái gì mình không dám nói, nói ra sợ sai. Còn bây giờ mình thấy tự tin hơn rất nhiều. Họp thôn, họp phụ nữ trước mình không dám nói đâu, cứ thấy run run, nhưng về sau là thôi mình cứ nói không sao cả, bởi vì mình đã làm cái đồng nghiên cứu mình đã tự tin rồi, chả nhẽ mình lại không làm được.

Sau khi mình làm nghiên cứu, trong gia đình chồng mình cũng thay đổi cái cách nhìn người vợ đấy, không nói theo kiểu sai khiến nữa, nói gì cũng bàn bạc hay hỏi ý kiến của vợ như thế nào đấy. Kể cả ra ngoài, bạn bè của mình cũng đối xử ngang bằng nhau, không bị phân biệt – nhất là những người trước kia họ nghĩ là mình không bằng họ đấy.







Mình muốn tương lai sẽ có dịp được nghiên cứu nhiều những nghiên cứu khác để mở rộng cho các chị em ở trong thôn bản.



Bây giờ nếu bắt đầu làm hoạt động nào đấy trong cộng đồng thì mình nghĩ sẽ làm được, kể cả một mình mình chắc là tự tin đi nghiên cứu rồi đấy. Mình nghĩ làm cái gì cũng cần phải nghiên cứu, từ từ tìm hiểu để mình biết nó rõ hơn. Tiền cũng quan trọng, nhưng như mua một thứ đồ vật mà mình chẳng biết gì về nó cả, chẳng biết rõ nguồn gốc như thế nào, chẳng biết có hại hay có lợi.

Mình đang nghiên cứu hoạt động dạy tiếng Nho cho trẻ em. Giới trẻ bây giờ biết ít lắm, trung niên cũng ít, chỉ có các ông cụ - như là ông ngoại mình - hầu như ai cũng viết được. Mình đang bảo là nếu không dạy trẻ chữ Nho thì sau này chắc là mai một, sẽ không còn nữa. Mình còn bảo chồng đi học, chồng còn xấu hổ, ngại đi. Nhưng mà con mình đấy, chỉ học một buổi thôi mà con mình nhớ, nhớ thuộc hết.

Mình muốn tương lai sẽ có dịp được nghiên cứu nhiều những nghiên cứu khác để mở rộng cho các chị em ở trong thôn bản, sẽ nâng cao được năng lực với cả sự tự tin cho các chị em trong thôn, đi giao tiếp hay gặp gỡ người này người kia nó tự tin hơn.



GỚI THIỆU PHƯƠNG PHÁP

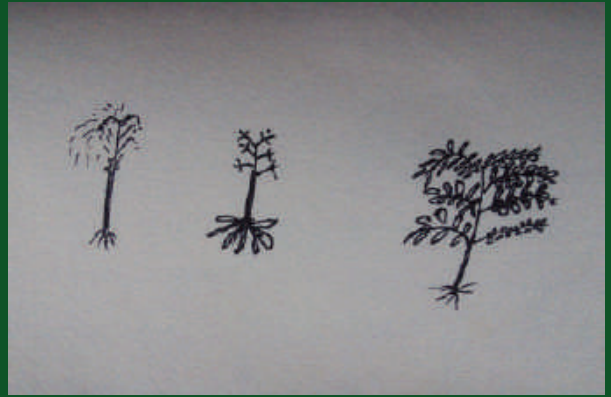
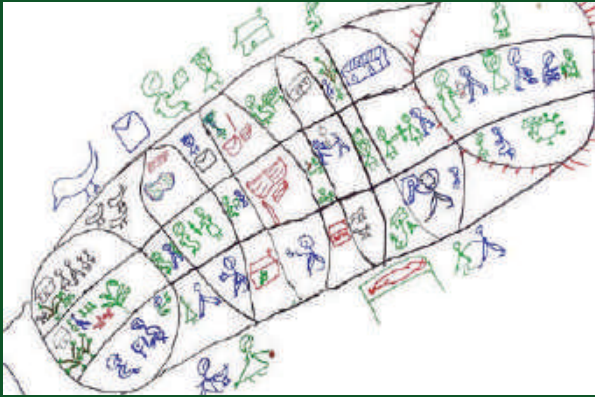
Hệ thống học tập và hành động về giới

ĐƠN VỊ ĐỒNG HÀNH



Hệ thống học tập và hành động về giới (GALS) là một phương pháp thúc đẩy sự lãnh đạo trong cộng đồng nhằm giúp các thành viên trong cộng đồng có thể:

- Lập kế hoạch sinh kế và lập kế hoạch cuộc sống cá nhân;
- Hành động tập thể và vận động bình đẳng giới để tạo ra sự thay đổi
- Nâng cao nhận thức tổ chức và thay đổi mối quan hệ quyền lực giữa các cá nhân với các nhà cung cấp dịch vụ, các cơ quan chính phủ và các đơn vị cá nhân khác liên quan.

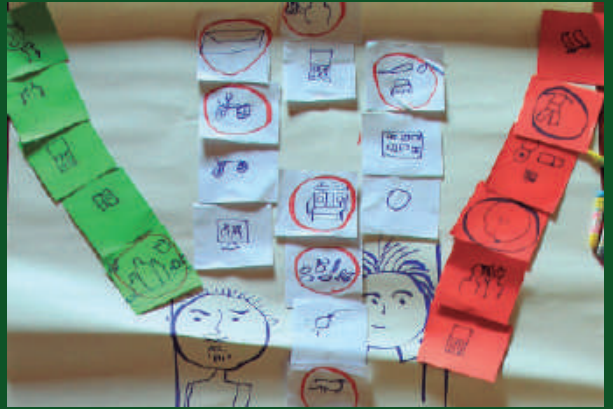


GALS được xây dựng dựa theo các chương trình WEMAN của Oxfam Novib cùng với chuyên gia về giới Linda Mayoux và quá trình thực hiện các chương trình tại các tổ chức xã hội dân sự địa phương ở Uganda, Sudan, Peru, và Ấn Độ. Tại Việt Nam, Oxfam hợp tác với Trung tâm Nâng cao năng lực cộng đồng CECEM trong các dự án lan tỏa phương pháp này. GALS bao gồm:

- Một hệ thống nguyên tắc liên quan tới công lý giới, sự tham gia và lãnh đạo
- Một bộ công cụ trực quan được biểu đồ hoá để phân tích viễn cảnh, kế hoạch, sự thay đổi, giúp các cá nhân, hộ gia đình và các nhóm liên quan có thể thực hiện được
- Cơ chế học tập đồng đẳng và thúc đẩy quá trình học tập liên tục
- Các cơ chế lồng ghép bền vững GALS trong các tổ chức, các chương trình can thiệp như các dịch vụ tài chính, các dịch vụ phát triển thương mại và nông nghiệp gia tăng.

GALS được thiết kế nhằm hoàn thiện các chương trình phát triển kinh tế:

- Phát triển các kỹ năng học tập và hành động cho các nhóm dễ tổn thương, giúp họ xác định và thực hiện các chiến lược gia tăng các nguồn lực, các cơ hội kinh tế và quyền lực trong thương thuyết;
- Thúc đẩy việc sử dụng các kỹ năng, năng lượng và nguồn lực của cộng đồng và cá nhân để thay đổi mối quan hệ quyền lực và giới thông qua các chiến lược đôi bên cùng có lợi.



Bài tập đầu tiên là tạo lập quyền sở hữu cho cộng đồng và các ưu tiên hành động vì công lý giới trong suốt các hoạt động của các thành viên cộng đồng và các cán bộ của các tổ chức: Bước 1 hỗ trợ người tham gia phát triển cá nhân, sau đó là xây dựng viễn cảnh gia đình, trước khi phân tích tình hình hiện tại của họ (bước 2). Để thúc đẩy ý nghĩa thành công và các mối liên hệ nguyên nhân kết quả, những người tham gia phản hồi lại quá trình hành động của họ. Trong bước 3, những người tham gia xác định các cơ hội và rào cản sẽ ảnh hưởng tới việc xác định viễn cảnh của họ. Bước 4 tập trung vào việc giúp người tham gia xác định các mục tiêu và các dấu mốc quan trọng, và cuối cùng, bước 5 yêu cầu người tham gia xây dựng các hoạt động để đạt được viễn cảnh.



2.2.2. Phương pháp GALS

2.2.2.1. Nguyên tắc của phương pháp GALS

Phương pháp GALS là một phương pháp tiếp cận để giải quyết các vấn đề xã hội, kinh tế và môi trường.

Phương pháp này dựa trên nguyên tắc đối tác nhiều bên, trong đó các bên liên quan cùng nhau tham gia vào quá trình giải quyết vấn đề.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc minh bạch, trong đó các bên liên quan được thông tin đầy đủ về quá trình giải quyết vấn đề.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc trách nhiệm, trong đó các bên liên quan chịu trách nhiệm về kết quả của quá trình giải quyết vấn đề.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc bền vững, trong đó các bên liên quan cùng nhau xây dựng các giải pháp bền vững.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc công bằng, trong đó các bên liên quan được đối xử công bằng.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc hiệu quả, trong đó các bên liên quan cùng nhau tìm kiếm các giải pháp hiệu quả.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc linh hoạt, trong đó các bên liên quan cùng nhau điều chỉnh các giải pháp để phù hợp với thực tế.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc sáng tạo, trong đó các bên liên quan cùng nhau tìm kiếm các giải pháp sáng tạo.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc đồng thuận, trong đó các bên liên quan cùng nhau đạt được đồng thuận về các giải pháp.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc tôn trọng, trong đó các bên liên quan cùng nhau tôn trọng lẫn nhau.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc trung thực, trong đó các bên liên quan cùng nhau trung thực với nhau.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc tin cậy, trong đó các bên liên quan cùng nhau xây dựng lòng tin.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc hợp tác, trong đó các bên liên quan cùng nhau hợp tác với nhau.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc chia sẻ, trong đó các bên liên quan cùng nhau chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm.

Phương pháp này cũng dựa trên nguyên tắc học hỏi, trong đó các bên liên quan cùng nhau học hỏi lẫn nhau.

2.2.2.2. Các giai đoạn của phương pháp GALS

2.2.2.2.1. Giai đoạn 1: Phân tích vấn đề

Giai đoạn 1 là giai đoạn phân tích vấn đề, trong đó các bên liên quan cùng nhau xác định các vấn đề cần giải quyết.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn xác định các bên liên quan, trong đó các bên liên quan cùng nhau xác định các bên liên quan có liên quan đến vấn đề.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích nguyên nhân, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích nguyên nhân của vấn đề.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích tác động, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích tác động của vấn đề.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích lợi ích, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích lợi ích của các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích rủi ro, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích rủi ro của các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích khả năng, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích khả năng thực hiện các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích nguồn lực, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích nguồn lực để thực hiện các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích thời gian, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích thời gian để thực hiện các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích chi phí, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích chi phí để thực hiện các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích lợi ích, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích lợi ích của các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích rủi ro, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích rủi ro của các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích khả năng, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích khả năng thực hiện các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích nguồn lực, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích nguồn lực để thực hiện các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích thời gian, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích thời gian để thực hiện các giải pháp.

Giai đoạn 1 cũng là giai đoạn phân tích chi phí, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích chi phí để thực hiện các giải pháp.

2.2.2.2.2. Giai đoạn 2: Thiết lập kế hoạch

Giai đoạn 2 là giai đoạn thiết lập kế hoạch, trong đó các bên liên quan cùng nhau thiết lập kế hoạch để giải quyết vấn đề.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân công trách nhiệm, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân công trách nhiệm cho các bên liên quan.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân bổ nguồn lực, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân bổ nguồn lực để thực hiện kế hoạch.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân tích rủi ro, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích rủi ro của kế hoạch.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân tích khả năng, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích khả năng thực hiện kế hoạch.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân tích nguồn lực, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích nguồn lực để thực hiện kế hoạch.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân tích thời gian, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích thời gian để thực hiện kế hoạch.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân tích chi phí, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích chi phí để thực hiện kế hoạch.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân tích lợi ích, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích lợi ích của kế hoạch.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân tích rủi ro, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích rủi ro của kế hoạch.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân tích khả năng, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích khả năng thực hiện kế hoạch.

Giai đoạn 2 cũng là giai đoạn phân tích nguồn lực, trong đó các bên liên quan cùng nhau phân tích nguồn lực để thực hiện kế hoạch.





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Lương Thị Oanh

*Dân tộc Khmer
Xã Hòa Tú 1, huyện Mỹ Xuyên,
tỉnh Sóc Trăng*

“

Em thích nhất Cây cân bằng giới, làm xong mới biết là phụ nữ mình thiệt thòi, tối ngày làm công việc nhưng người quyết định lại là chồng, và mình cũng có quyền có tiếng nói chứ.



(Ảnh trái) Chị Oanh chụp ảnh cùng mẹ (đứng giữa) và các chị em trong gia đình.



(Ảnh trái) Chị Oanh (đứng giữa) hồi còn đi học chung với các bạn học người Kinh.

Phụ nữ người dân tộc ít người trước kia chịu nhiều thiệt thòi lắm. Má mình người Khmer, lấy chồng người Hoa, bị phân biệt đối xử nhiều thứ lắm. Người ta khinh thị người dân tộc, cha em cũng độc quyền, ăn hiếp má mình lắm. Đến thời mình thì cũng đỡ rồi, đi học hành, làm việc cũng bình thường, không còn nhiều rào cản như xưa.

Mình lập gia đình năm 2010, chuyển về đây sống với gia đình chồng. Khi đó mình đã định đi làm, nhưng lại có bầu đứa con đầu, rồi ba chồng mất, bỏ má chồng ở nhà một mình không có được, nên mình ở nhà không đi làm nữa. Trong gia đình, mình với má mình là phụ nữ nên không được quản lý tiền bạc đâu. Nguồn thu duy nhất của gia đình là từ bán tôm, toàn bộ do chồng giữ hết. Tiền đi chợ hàng ngày là do anh ý đưa, muốn mua gì thì kêu anh đưa tiền cho mua.

Hồi xưa mình ít nói lắm, nghĩ mình là dâu con thì cam chịu. Mình cứ nghĩ làm dâu là phải vậy, cũng có nhiều lúc không vui nhưng sợ nói lại thì hàng xóm sẽ cho rằng mình là dâu không tốt.



“

Trong gia đình, mình với má mình là phụ nữ nên không được quản lý tiền bạc đâu.



Đây là Cây cân bằng giới, công việc toàn là tôi làm, thấy nhóc nhóc không?



(Ảnh phải) Chị Oanh vẽ cây Bình đẳng giới của gia đình mình.

Khoảng năm 2016, mình bắt đầu tham gia các buổi sinh hoạt GALS. Mình được làm Cây cân bằng giới, Viên kim cương bình đẳng giới, v.v. mới biết là phụ nữ mình thiệt thòi, mình tối ngày làm công việc nhưng người quyết định lại là chồng. Và mình cũng có quyền có tiếng nói chứ. Về nhà, mình lấy miếng giấy ra vẽ cây Cân bằng giới cho chồng coi, sắp xếp các công việc chồng làm – vợ làm. Anh ý xem rồi nói: “Ừa, sao bên này nhiều, bên đây ít vậy?”. Xong mình mới nói “Đây là Cây cân bằng giới, công việc toàn là tôi làm, thấy nhóc nhóc không, toàn là tôi làm không à. Ông thấy bên ông không, nghiêng về bên tôi không à”.



Cứ thế trong hai tháng hè đó, anh đi làm rồi về đưa tiền cho mình, mình cất đi, hết hai tháng mình mua được 2 chỉ vàng.

Mình vẫn nhớ ngày đầu tiên mình được giữ tiền. Hôm đó là mùa hè, chồng mình đi chở tôm cho người ta lấy công, được 400 - 500 ngàn gì đó. Mình nói “Anh tối ngày giữ tiền không à, sao anh không đưa em giữ. Anh thấy anh giữ tiền bao nhiêu năm nay có được dư gì đâu, để em thử giữ tiền coi”. Rồi anh cũng đưa em 300 ngàn, trong bụng vui hay buồn thì không biết. Cứ thế trong hai tháng hè đó, anh đi làm rồi về đưa tiền cho mình, mình cất đi, hết hai tháng mình mua được 2 chỉ vàng. Mình mua vàng rồi đưa cho ông ý coi “Ông thấy tôi nói được làm được mà”.

Sau đó, tiền bán tôm chồng mình cũng đưa hết cho mình. Mình trả hết tiền mua giống, mua phân, còn dư mình cất đi. Qua hai vụ tôm, mình mua được cái xe máy trị giá 45 triệu. Từ đó trở đi, chi tiêu trong gia đình là mình quản lý. Việc nuôi tôm anh ý biết nhiều hơn nhưng mình vẫn tham gia bàn bạc, quyết định. Như vụ vừa rồi, chồng mình định thả 60.000 - 70.000 con tôm giống, nhưng mình bàn “kinh tế nhà mình còn eo hẹp, thả 50.000 con thôi, thả dày quá cũng hên xui”, anh cũng nghe lời mình thả bớt lại.

NHIỆM KỶ 2015 - 2020

Hòa Tú 1, ngày 24 tháng 4 năm 2015





(Ảnh trên) Chị Oanh chụp với nhóm Nông cốt



Bây giờ còn được chia sẻ với những người khác, mình cảm thấy rất ý nghĩa.

Hiện mình đang tham gia nhóm nông cốt GALS tại địa phương. Nhóm mình có 5 anh chị em, cùng nhau đi chia sẻ các công cụ GALS trong cộng đồng. Khi chia sẻ cây Cân bằng giới mình tự tin lắm, chia sẻ rất tự nhiên. Mọi người trong cộng đồng cũng trao đổi nhiệt tình lắm, cả nam giới và nữ giới đều nhận ra vấn đề, các ông ý bảo “Trời ơi, mình làm công việc ít quá”.

Bản thân thay đổi mình thấy rất vui. Bây giờ còn được chia sẻ với những người khác, mình cảm thấy rất ý nghĩa. Mong sao cũng giúp được nhiều chị em thay đổi để thoát khỏi những khuôn khổ, định kiến cũ, gia đình được hạnh phúc hơn.

(Ảnh trái) Oanh đi chia sẻ công cụ GALS với các nhóm





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Vàng Thị Tuyên

*Dân tộc Nùng
Xã Bảo Nhai, huyện Bắc Hà,
tỉnh Lào Cai*

“

Trước cứ nghĩ công việc là của mình nên để cho chồng nghỉ ngơi, nhưng giờ mình muốn cải thiện cuộc sống hơn, động viên chồng để hai vợ chồng cùng nhau làm, giúp đỡ nhau làm.



“

Trước chỉ nghĩ cho chồng con, mua quần áo cho mình là mình tiếc tiền, không muốn mua. Giờ mình suy nghĩ được thoáng hơn một chút, yêu bản thân nhiều hơn.

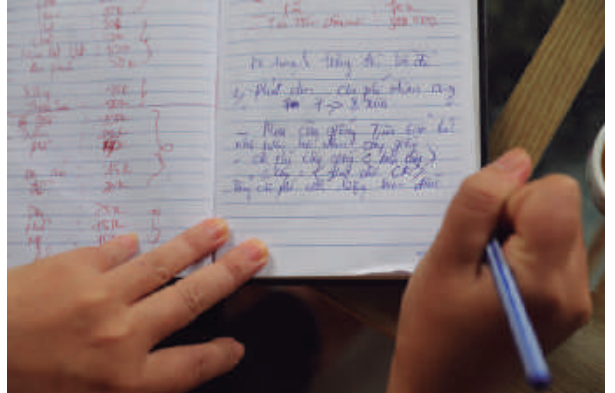
Mình tham gia tổ nhóm GALS từ năm 2015, được tập huấn sử dụng các công cụ GALS như Cây cân bằng giới, Con đường mơ ước lập kế hoạch cho tổ nhóm. Sau một thời gian được giao lưu, sinh hoạt, mình tự tin, mạnh dạn lên rất nhiều. Mình đang giữ vai trò Thư ký của nhóm.

Mình thấy Cây cân bằng giới có nhiều cái phân tích rõ công việc ai làm, nhất là phần chi tiêu bản thân mình thấy rất ý nghĩa. Trước chỉ nghĩ cho chồng con, mua quần áo cho mình là mình tiếc tiền, không muốn mua. Giờ mình suy nghĩ được thoáng hơn một chút, yêu bản thân nhiều hơn. Thi thoảng mình ra ngoài xã hội, cũng cần ăn mặc gọn gàng một chút. Đợt Tết năm ngoái, mình mua cho bản thân mình một cái váy, dùng để mặc mấy ngày Tết và đi đám cưới.



Với công việc trong gia đình, những việc hàng ngày chủ yếu là mình vì chồng đi làm xa, 2-3 ngày hoặc tuần về nhà một lần. Trước cứ nghĩ công việc là của mình nên để cho chồng nghỉ ngơi, nhưng giờ mình muốn cải thiện cuộc sống hơn, động viên chồng để hai vợ chồng cùng nhau làm, giúp đỡ nhau làm. Mình nói với chồng “Anh hộ em, công việc nhà em làm một mình suốt bao nhiêu ngày rồi, giờ anh về em muốn anh chia sẻ với em”. Mình nhờ vả chồng nhiều hơn, giao việc cho chồng nhiều hơn. Thế là dần dần, anh ý cũng hộ vợ rửa bát, nấu cơm.

Mấy ngày trước Tết, giặt quần áo vất vả quá, đồ hết hai bàn tay. Mình bàn với chồng “Anh ơi, năm nay mua cái máy giặt nhé”. Chồng mình bảo “Tiền không có, cái gì cũng muốn mua”. Mình vận động “Anh thử nghĩ xem, mùa đông rét, mỗi lần giặt giũ như thế này vất vả lắm”. Cuối cùng, anh ý cũng đồng ý chọn phương án trả góp và đi lấy máy về.



“

Khi mình bắt đầu tham gia tổ nhóm cũng là thời điểm mình mới ra ở riêng. Mình muốn tự chủ, tự lập nên phải tìm nguồn thu.



Khi mình bắt đầu tham gia tổ nhóm cũng là thời điểm mình mới ra ở riêng. Mình muốn tự chủ, tự lập nên phải tìm nguồn thu. Mình sinh hai đứa con khá liến nhau, giờ đều còn nhỏ. Thời gian nó đi học mình còn làm được việc nọ việc kia. Đến thứ 7, chủ nhật hai đứa nghỉ ở nhà là mình phải nghỉ ở nhà trông, không làm được việc gì luôn, ngày 3 bữa cơm cho con, quanh quẩn việc nhà.

Sắp tới, mình bàn với chồng đầu tư trồng cây trên đồi, bỏ hoang mấy năm nay rồi. Mình đã đi tìm hiểu, hỏi kinh nghiệm của người đi trước để biết đất đó phù hợp với cây gì. Trồng cây lát thì thời gian dài quá, kinh phí cao, còn trồng cây bồ đề, nhanh được thu hoạch. Thực tế người ta trồng cây bằng hạt, nhưng mình đang hỏi nhà ươm có ươm cây giống vào bầu hay không, như vậy hiệu quả sống sẽ cao hơn, không phải mất nhiều thời gian, chi phí làm đi làm lại. Rồi mình tính xem cần đầu tư bao nhiêu tiền, đến bao giờ thu. Nếu trồng bồ đề, khoảng 10 năm sau sẽ thu được, thời điểm đó con mình lớn có tiền đi học. Hai vợ chồng bàn tính và quyết tâm làm cùng nhau.

GIỚI THIỆU PHƯƠNG PHÁP

Vận hành và bảo trì công trình cơ sở hạ tầng dựa vào cộng đồng

ĐƠN VỊ ĐỒNG HÀNH





Phương pháp Vận hành và bảo trì công trình cơ sở hạ tầng dựa vào cộng đồng được Trung tâm Nghiên cứu sáng kiến phát triển cộng đồng (RIC) phát triển và thí điểm với công trình cơ sở hạ tầng tại các xã 135 của tỉnh Hòa Bình từ năm 2013 với sự hỗ trợ của Irish Aid.

Đến năm 2016, các nhóm cộng đồng đã chính thức được giao quản lý vốn ngân sách vận hành bảo trì cho các công trình hạ tầng quy mô nhỏ tại các xã Đú Sáng, Hợp Đồng và Thượng Tiến huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Mô hình này cũng được các cấp chính quyền địa phương đánh giá cao bởi lợi ích kinh tế cũng như các giá trị cộng đồng. Cách làm mới đã giúp thu hút sự đóng góp của người dân, đảm bảo sự bền vững của các dự án đầu tư công và tăng cường dân chủ cơ sở.

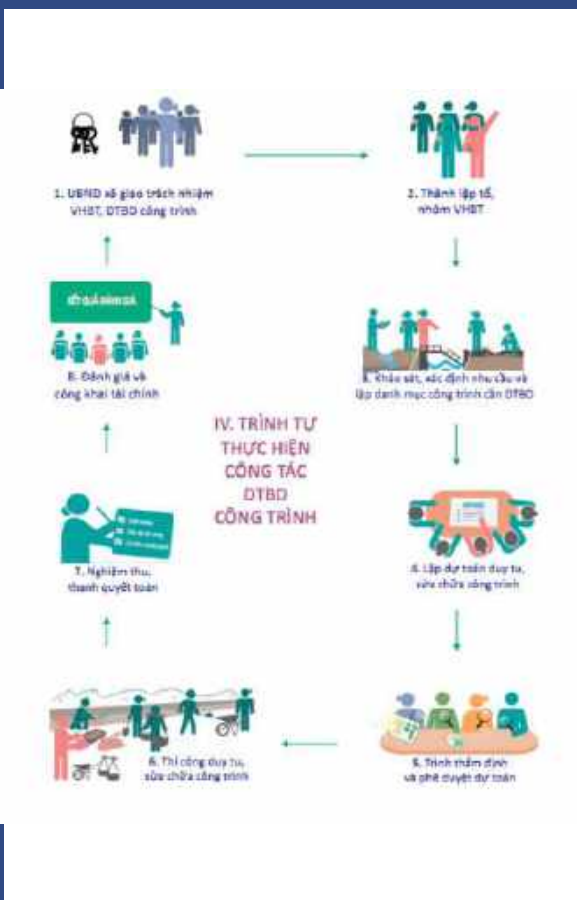
Trong tháng 8.2017, Ban Dân tộc tỉnh Hòa Bình phối hợp với RIC tổ chức hội thảo tham vấn Dự thảo “Hướng dẫn quản lý, vận hành duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng sau đầu tư sử dụng vốn chương trình 135 trên địa bàn xã, thôn bản thuộc diện đầu tư Chương trình 135 giai đoạn 2016 – 2020”. Nội dung của vận hành và bảo trì dựa vào cộng đồng được lồng ghép trong dự thảo này.

Phương pháp này được thực hiện theo các bước sau:

• **Bước 1** – Thành lập Nhóm cộng đồng (NCD): NCD bao gồm những người cùng hưởng lợi từ các công trình cơ sở hạ tầng, hoạt động trên cơ sở mọi người cùng tham gia, quản lý minh bạch và có trách nhiệm, vì mục đích cải thiện đời sống của người dân địa phương. NCD do cộng đồng lựa chọn trong cuộc họp xóm do dự án tổ chức để giới thiệu ý tưởng cộng đồng tự quản các công trình cơ sở hạ tầng nhỏ và truyền thông về các quyền của cộng đồng trong CT 135.

• **Bước 2** – Nâng cao năng lực cho NCD: để đạt được mục đích cải thiện đời sống của người dân địa phương, các NCD cần có đủ năng lực cần thiết. Họ sẽ được cung cấp các khóa tập huấn về quyền của CD trong CT 135, đặc biệt là nội dung thực hiện các công trình cơ sở hạ tầng nhỏ; Lập kế hoạch (hoạt động và dự toán theo quy định của chương trình 135); Quản lý tài chính (các thủ tục, quy định thanh quyết toán của chương trình 135); Giám sát và đánh giá dự án của cộng đồng; Kỹ năng thúc đẩy và huy động sự tham gia của cộng đồng.

• **Bước 3** – Các NCD tổ chức họp xóm cùng người dân và các bên liên quan (đại diện chính quyền xã, Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình 135, Ban GSĐTCD ...) xác định công trình ưu tiên: sau khi được nâng cao năng lực qua các khóa tập huấn, các NCD vận dụng các kỹ năng thúc đẩy tổ chức họp xóm cùng người dân xác định các công trình cơ sở hạ tầng cần được thực hiện trên địa bàn xóm. Kết thúc cuộc họp, danh sách các công trình (đã được xếp hạng ưu tiên) được toàn bộ người dân trong xóm thống nhất. Cộng đồng sẽ quyết định công trình nào cần được ưu tiên thực hiện trước và cam kết đóng góp công lao động để cùng thực hiện công trình này. Cán bộ dự án sẽ tham gia cuộc họp với vai trò giám sát để đảm bảo sự tham gia của người dân trong quá trình ra quyết định.



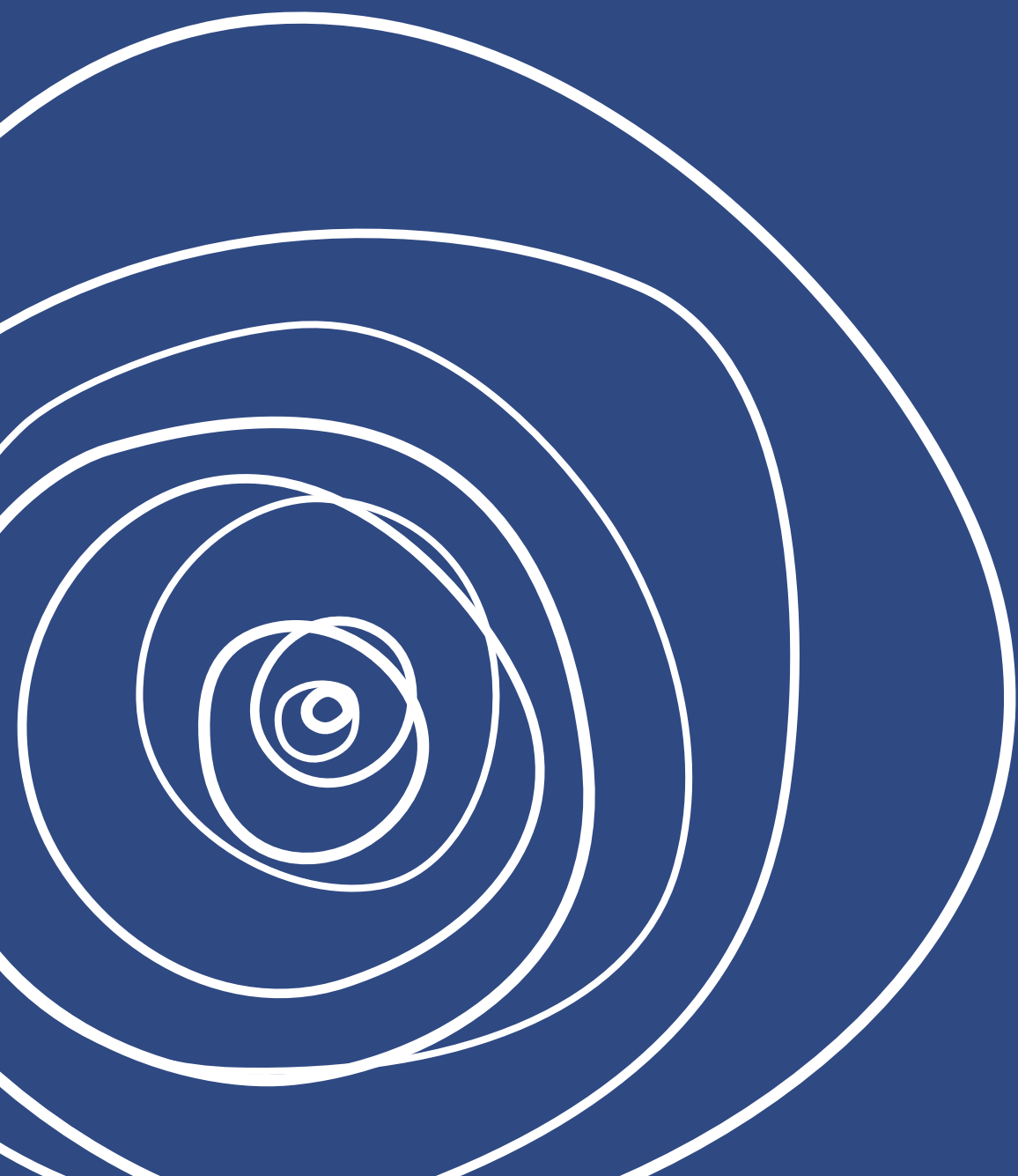
• **Bước 4** - NCD xây dựng đề xuất/lập dự toán công trình: sau khi lựa chọn được công trình cơ sở hạ tầng cần thực hiện, các thành viên NCD họp bàn lập kế hoạch thi công và dự toán công trình (xác định rõ các nguồn ngân sách cần huy động để thực hiện công trình - chương trình 135, dự án, cộng đồng đóng góp). Kế hoạch thi công và dự toán sẽ theo đúng các biểu mẫu, yêu cầu của chương trình 135. Trong quá trình thực hiện, NCD sẽ được sự hỗ trợ từ chính quyền địa phương và các cán bộ dự án.

• **Bước 5** - Thẩm định và phê duyệt kế hoạch/dự toán: sau khi hoàn thành kế hoạch thi công và dự toán công trình, NCD sẽ đệ trình bản kế hoạch với Ban thẩm định - gồm đại diện UBND, HĐND xã, Ban chỉ đạo thực hiện chương trình 135 và đại diện của dự án. Ban thẩm định sẽ rà soát kế hoạch, đóng góp ý kiến và chỉnh sửa (nếu cần) cho đến khi các bên liên quan đều chấp nhận được.

• **Bước 6** - Thông báo kết quả thẩm định tới người dân: sau khi kế hoạch/dự toán công trình được thẩm định và phê duyệt ngân sách, NCD sẽ tổ chức họp xóm, thông báo kết quả tới người dân và huy động cộng đồng tham gia quá trình thi công công trình. Trách nhiệm của các bên liên quan cũng được phân công cụ thể trong cuộc họp này.

• **Bước 7** - Thực hiện kế hoạch và theo dõi, giám sát: NCD huy động cộng đồng tham gia thực hiện kế hoạch, cử người giám sát (chấm công, kiểm tra chất lượng, khối lượng nguyên vật liệu ...) quá trình thực hiện kế hoạch.

• **Bước 8** - Đánh giá việc thực hiện kế hoạch/công trình: sau khi hoàn thành kế hoạch/thi công công trình, NCD tổ chức họp xóm, với sự tham gia của các bên liên quan như đại diện chính quyền, Ban chỉ đạo thực hiện chương trình 135... công khai quyết toán công trình và cùng cộng đồng đánh giá quá trình thực hiện kế hoạch/thi công công trình, rút ra các bài học kinh nghiệm, lập kế hoạch vận hành bảo trì công trình và chuẩn bị giải quyết các ưu tiên khác.





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Bùi Thị Bồng

*Dân tộc Mường
Xóm Vãng, xã Thượng Tiến,
huyện Kim Bôi*

“

Trước đây chị em mình chỉ biết cầm cuốc, cầm xẻng lên đồi thoi. Bây giờ biết thế nào là khảo sát, là làm việc nhóm rồi quản lý tài chính số tiền và còn làm cả dự toán nữa.



Mình tham gia nhóm được mấy năm rồi, cơ mà năm ngoái mới bắt đầu được bầu làm thủ quỹ. Ôi run lắm, mình chưa bao giờ làm thủ quỹ cả, trần đời chưa bao giờ cầm đến mấy trăm triệu như thế. Nhà còn chả có két để tiền, vì có bao giờ có tiền đâu mà cần két.

Lúc đầu suy nghĩ rất nhiều, động đến tiền nong có phải chuyện đùa đâu. Thất thoát là không dám ngủ đấy nhé. Nhưng không ai dám làm thì bao giờ mới hoàn thành được việc. Mình nghĩ là, tiền người ta cho bằng đấy rồi thì mình phải cầm thật tốt. Chi tiêu gì cũng phải ghi thật cẩn thận và phải báo cáo cho người dân rõ ràng luôn.

Khó khăn đấy nhưng mà mình muốn làm lắm. Vì lần đầu tiên dân được tự bàn bạc, tự quyết, tự làm, rồi có thắc mắc, khó khăn gì dân cũng được đưa ý kiến mà không ngại ai, vì mình bằng nhau hết.

“

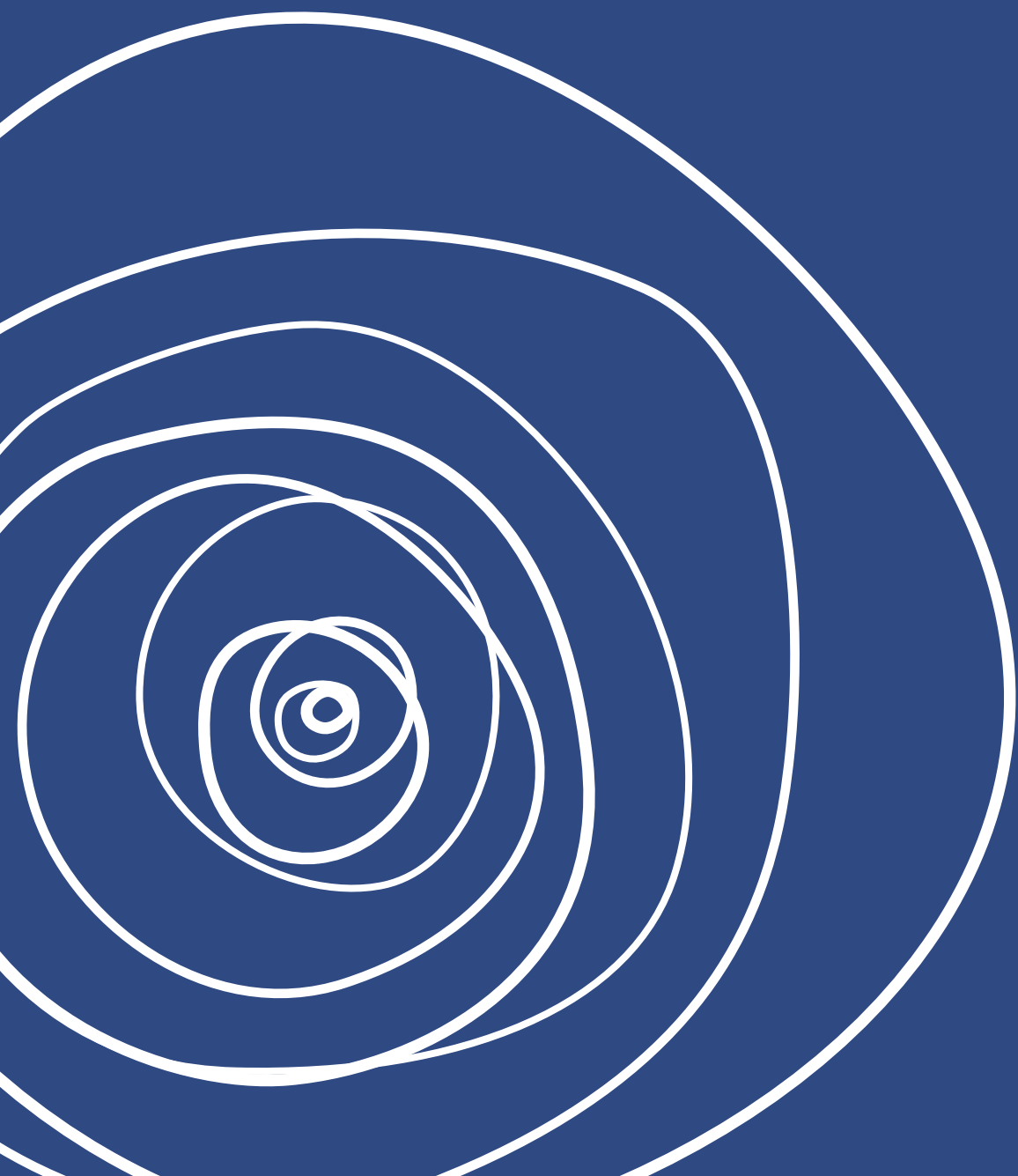
Nhưng không ai dám làm thì bao giờ mới hoàn thành được việc. Mình nghĩ là, tiền người ta cho bằng đấy rồi thì mình phải cầm thật tốt.



Mấy chị em ở đây hầu hết có chồng đều đi làm ăn xa cả. Thế nên ở nhà phải một mình làm việc, rồi chăm sóc con cái. Đến khi có dự án này cũng cùng giúp đỡ nhau làm hết.

Cả xóm có sáu mươi hộ, chia thành 3 tổ, rồi cứ thế bảo ban nhau làm thôi. Hơn 1 tháng là hoàn thành con đường. Làm xong ai cũng vui. Còn tổ chức liên hoan nữa.

Trước đây chị em mình chỉ biết cầm cuốc, cầm xẻng lên đồi thôi. Bây giờ biết thế nào là khảo sát, là làm việc nhóm rồi quản lý tài chính sổ tiền và còn làm cả dự toán nữa.





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Nguyễn Thị Dung

*Dân tộc Mường
Xóm Vãng, xã Thượng Tiến,
huyện Kim Bôi*

“

Mệt nhưng mà tự hào lắm, vì mình biết đây là đường bê tông mình làm ra, mình tự quyết.

“

Thì đến lượt tổ có hộ nhà mình thì mình phải ra làm. Đến tổ khác thì mình lại phải đi giám sát. Cứ quay vòng như thế.



Có một lần, tổ lao động buổi sáng làm thừa vật liệu. Thế là tổ buổi chiều làm ở tí xa lại phải khuôn đóng đồ đó về. Vậy là người ta kêu quá, rồi còn cãi nhau. Mình cứ để cho họ cãi nhau đi. Mình chưa can vội. Nhưng sau đó mình đứng ra giải thích, làm hòa. Rồi họ cũng từ từ mà nguôi. Mình bảo đây là làm công việc chung, vì lợi ích chung nên là đều cần thông cảm với nhau chứ biết làm sao.

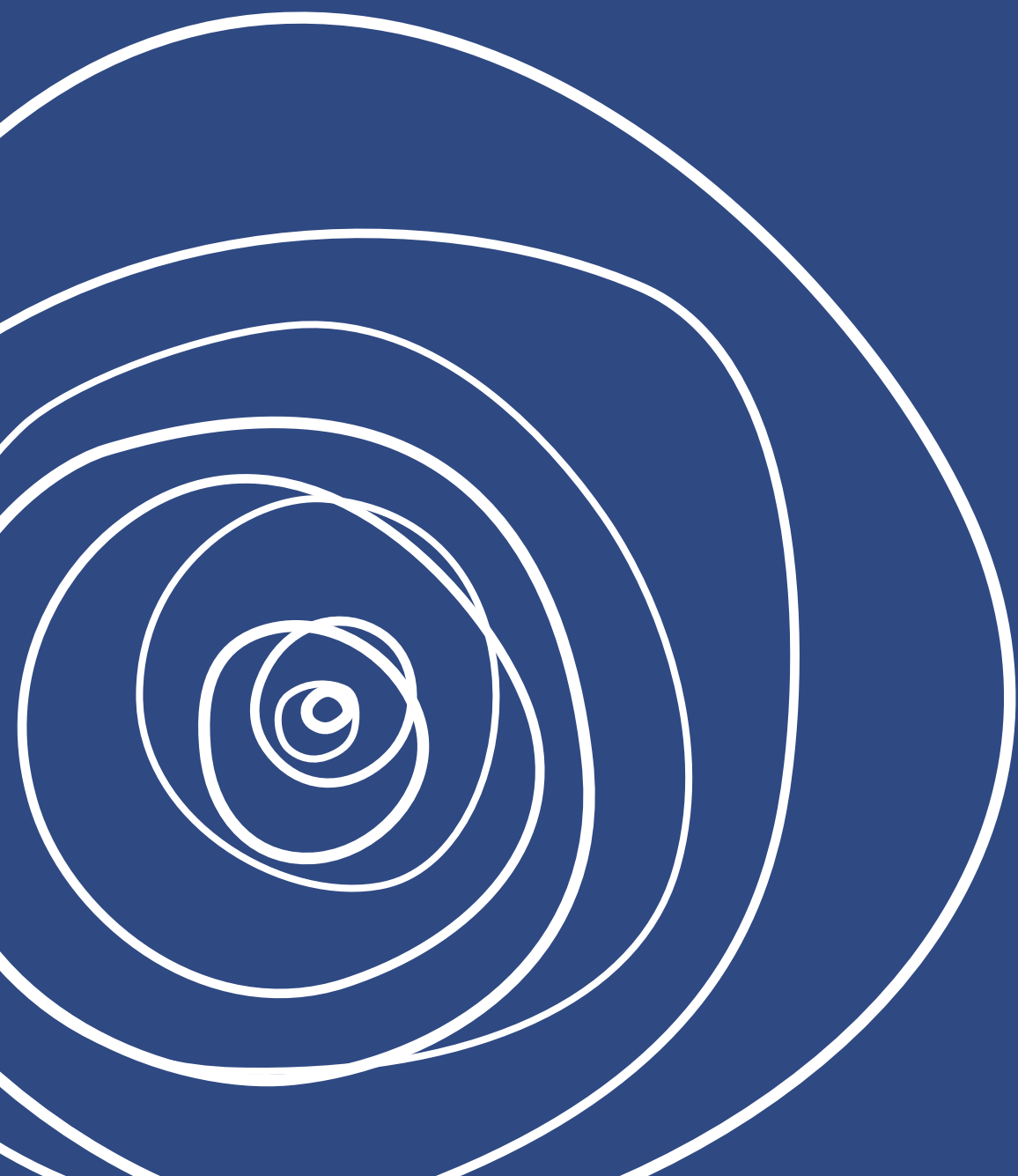
Cả tháng trời như thế mình nào có được nghỉ đâu. Sáu mươi hộ chia làm ba tổ. Thì đến lượt tổ có hộ nhà mình thì mình phải ra làm. Đến tổ khác thì mình lại phải đi giám sát. Cứ quay vòng như thế. Về nhà thì vẫn phải chăm sóc con cái, cõm nước cho các cụ.

Mệt nhưng mà tự hào lắm, vì mình biết đây là đường bê tông mình làm ra, mình tự quyết.



Mình cũng biết là dân làm thế này thì lại tốn công sức đấy, cả thời gian nữa. Nhưng mà nếu để người ta tự làm thì số lượng nó được ít hơn mà chất lượng có khi lại không bằng. Ở đây mình làm đến đâu là mình tự biết tới đó.

Mình mong muốn là kinh tế được ổn định. Phụ nữ bây giờ còn con cái không thể đi làm ăn xa như đàn ông được. Nhưng ở nhà chỉ trồng măng, trồng rau thì không đủ ăn. Giá có cái nghề gì làm phụ thêm kiếm tiền thì tốt.





CÂU CHUYỆN CỦA CHỊ

Đinh Thị Lụa

*Dân tộc Mường
Xóm Vãng, xã Thượng Tiến,
huyện Kim Bôi*

“

Chắc mọi người nghĩ việc xây đường xá thì các anh đàn ông thạo hơn. Nhưng mà phụ nữ có cái lợi của nó, có xích mích gì trong khi làm việc thì mình cứ khéo léo, nhẹ nhàng thế nào cũng giải quyết được.



Hồi xưa ở xóm Vãng này đường đi lầy ơ là lầy, lúc nào trời mưa bùn cũng ngập quá bánh xe. Bọn mình lên đồi hái măng mà không tài nào chở về được. Chương trình 135 cũng làm vài đoạn đường, nhưng được mấy năm thì lại xuống cấp, ổ gà ổ vịt nhiều lắm, mình ngã bao nhiêu là lần rồi. Đối với dân thì con đường nó quan trọng lắm, mưu sinh gì cũng từ con đường cả.

Dự án bắt đầu từ năm 2015, đầu tiên là làm về nước sạch, sau đó xây dựng mương và tới năm 2017 vừa rồi là xây đường bê tông này. Lúc mới đầu thấy được chọn làm xóm tự xây dựng với quản lí cơ sở hạ tầng thì vui lắm, nhưng cũng hơi lo, vì toàn người dân biết gì đâu mà làm đường. Rồi cũng lo là nhiều người dân thế quản lí kiểu gì mà làm.

“

Đối với dân thì con đường nó quan trọng lắm, mưu sinh gì cũng từ con đường cả.



Các hộ gia đình bầu ra 12 người làm nhóm quản lí con đường, thì trong đó có 4 chị. Chắc là mọi người cũng nghĩ việc xây đường xá thì các anh đàn ông thạo hơn nên mới bầu nhiều hơn. Nhưng mà phụ nữ có cái lợi của nó. Có xích mích gì trong khi làm việc thì mình cứ khéo léo, nhẹ nhàng thế nào cũng giải quyết được.

Đi tập huấn được học về cách xây dựng kế hoạch như thế nào. Xong về nhà lần đầu tiên được cùng làm việc với trưởng thôn về cách lập bảng thi công công trình. Mình làm mình bạch lắm, phải họp ý kiến của các hộ gia đình tới ba, bốn lượt rồi mới bắt tay vào thi công. Ai cũng biết là chỉ tiêu bao nhiêu tiền.

ĐƠN VỊ TÀI TRỢ



ĐƠN VỊ THỰC HIỆN



**VIỆN NGHIÊN CỨU XÃ HỘI, KINH TẾ
VÀ MÔI TRƯỜNG (ISEE)**

Địa chỉ: Phòng 203, tòa nhà Lake View,
D10 Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam



**CƠ QUAN LIÊN HỢP QUỐC VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI
VÀ TRAO QUYỀN CHO PHỤ NỮ (UN WOMEN)**

Văn phòng đại diện tại Việt Nam

Địa chỉ: Tòa nhà Xanh Một Liên Hợp Quốc
304 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam